

MỠI SỐ 0510

*Chức vụ  
Độc Nôãn  
Đang đứng*

LƯU-CHIẾU  
VĂN-HÓA-PH  
SỐ C 563

NĂM THỨ NHẤT — SỐ 37

**TỜ BÁO CỦA**  
1. — NGÀY NAY  
**TRÔNG TÌM**



CHỦ NHẬT 6 ĐÉC. 1936

**MỌI NGƯỜI**  
3. — NGÀY NAY  
**TIÊU THUYẾT**

2. — NGÀY NAY TRÀO PHÙNG

**TUẦN BÁO RA NGÀY CHỦ NHẬT**



CHIỀU VÀNG  
của NGUYỄN GIA-TRÍ





# SỮA NESTLÉ

Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

**ĐỘC QUYỀN BÁN:** cho các nhà  
thương; các nhà hộ-sinh và  
các nhà thương bịnh, v. v.  
Ở TRUNG-KY BẮC-KY VÀ CAO-MAN



## Thuốc Lương-nghi bổ-thận được nghìn vạn người cảm ơn Đàn-bà lâu năm không thai dùng «Thiên-địa-hoàn» phải có thai Tuyệt trùng lậu, giang-mai là thứ thuốc hay nhất ở xứ này

### Lương-nghi bổ-thận

«Lương-nghi bổ-thận» số 23 của Lê-huy-Phách bảo chế rất công phu. Có vị muối lăm phơi bằng than để lấy dương khí; có vị phải chọn sống đất được 100 ngày để lấy thổ khí. Thuốc này làm toả bằng những vị thuốc chữa cho thần bổ được sinh khí, cố tinh, và đất mới là vị «bật cầu thần».

Các bệnh nguy hiểm bởi thần sinh ra, dùng Lương-nghi bổ-thận khỏi ngay. Nghiên van người ưa nhờ thuốc này mà có con ổi bầu.

Đau lưng, mờ mắt, vàng da, ư tai, rụng tóc, tóc vàng, thời thường mới mới, tiểu tiện vàng, trong bất thường, hoặc tinh khí ít, loãng, hay sinh ra đi-tính, mộng-tình, hệ-đương. Và những người mắc bệnh phong-tính, bồi bổng phải nhiều thứ thuốc công phạt: đau lưng như bẻ, mắt mờ, chảy nước mắt, ướt quy đầu.

Có các bệnh nói đây, hoặc thứ khác nguy hiểm hơn nữa, dùng «Lương-nghi bổ-thận» này các bệnh khỏi hết. Chỉ một hai hộp đã thấy hiệu nghiệm là thường. Giá 1\$00 một hộp.

### Tại sao đàn-bà lâu năm không có thai

Bởi: 1) Hành kinh lần thứ nhất bị hàn khí đột nhập tử-cung, hơi lạnh theo vào tử-cung (hàn nhập huyết thất) làm lạnh tử-cung. Tử-cung đã lạnh thì không kết được thai khí.

2) Hành kinh hay rửa nơi cửa mình cũng thành bệnh «Lạnh tử-cung» (lạnh nhập huyết thất) và bệnh đau bụng dâm dĩ — đau bụng dưới. Vì thế mà không kết được thai khí.

3) Tử-cung nhiệt không hòa được chất tinh nên không kết được thai khí. Vì những ngày hành kinh

hay gần lửa nên có bệnh này (nhiệt nhập huyết thất). Dùng những tử-cung nhiệt mà con có bệnh đau lưng trong cơn, đau bụng dưới.

4) Giao hợp với đồ làm hư tử-cung. Tử-cung đã bị hư thì đóng tử-cung có kỳ, sinh ra hành kinh mỗi tháng 2, 3 lần, hay 2, 3 tháng mới có một lần. Vì thế mà không kết được thai khí.

Dùng thuốc «Thiên địa hoàn», số 36 giá 2\$00 của Lê-huy-Phách khỏi hết bệnh mà có thai. — Những người không có thai dùng thuốc này có thai, những người chậm có thai dùng thuốc này: mau có thai. Dùng «mắt thị thuốc» giống con «đỏ» nhất vô song, thuốc xưa chữa từng mắt.

### Lậu, giang-mai không uống thuốc Lê-h-Phách nhất định không khỏi

Thuốc năm 1935 số 70 giá 0\$60 — Lậu mới mắc, kinh niên, ra mủ bọt mủ. Nhẹ 3 hộp, nặng 8 hộp là cùng.

Giang-mai số 18 giá 1\$00 — Lở loét quy đầu, mœ mào gà hoa khế, đau xương, gãi thịt, phá lở khắp người. Nang đến đau cũng chỉ uống hết 2 hộp thuốc Giang-mai số này khỏi hẳn!

Tuyệt trùng lậu, giang-mai số 12, giá 0\$60. — Một thứ thuốc chế theo hoa-học, chuyên mœ máu, sát trùng. Thuốc này được hoan nghênh một cách nhiệt liệt!

Lậu, giang-mai chưa tuyệt nọc: tiểu-tiên trong, đục bất thường, có vẩn, có cặn, ướt quy-đầu, nơi như kiến đốt ở trong. Khấp thân-thể thường đau mỏi; đau lưng, mờ mắt, ù tai, tóc rụng, gãi thịt, giết gân... uống «Tuyệt trùng» số 12 này lần với «Bổ ngũ-lạng» số 22 giá 1\$00 — lọc máu, bổ máu, sát trùng, khỏi tuyệt căn...

## LÊ-HUY-PHÁCH

TONKIN — N° 119, Rue du Coton — HANOI

ĐẠI LÝ CÁC NƠI. — Bắc-ninh: Vinh-Sinh, 164 phố Tiên-an, Sơn-tây: Phú-lương, 8 Amiral Courbet, Campuchia: 71 Rue Commerce, Campuchia: Trần-đức-Hào, service du jour, Yên-hay: Quảng-lợi, N° 11 Avenue de la Gare, Thái-bình: Minh-Đức, 87, Jules Piquet, Ninh-bình: Ich-Tri, 41, Rue Marché, Nam-định: Việt-Long, 23 Rue Campeaux, Hải-đương: Phú-Vân, N° 3, phố Kho-Bạc, Hải-phong: Nam-Tân, 100 Bonnal, Phú-ly: Việt-Dào, Rue Principale, Thanh-hóa: Thố-lai, N° 72 phố Bến-thủy, Vinh: Sinh-huy, 59 Phố Gà, Huế: Vạn-Hoa, 29 Paul Bert, Qui-nhon: Trần-vân-Thông, Avenue Khất-Định, Nha-trang: Nguyễn-đình-Tuyên, tailleur tonkinois, Tuy-Hòa: Nguyễn-xuân-Thiền, Phompenh: Huỳnh-Tri, N° 15 Rue Omer, Kampot: Vũ-thị-Đoan đệ phủ, và nhiều nơi khác nữa.

**26 R. DU SUCRE HANOI**

**Lạnh Lành**  
độc quyền Đông-Đông  
**LEN. DA VÀ TÓ LƯA**  
DÙ CÁC KIỂU MODE VÀ CLASSIQUE

**Đội hóa ba nhiều**  
hàng tây-hạng lâu

**NƯỚC HOA Coty**  
Bán buôn và bán lẻ.



## ĐIỀU TÂM NIỆM THỨ TÁM

# CẦN SỰ NGHIỆP KHÔNG CẦN CÔNG DANH

**N**GUỜI ta thường mỉa cười bảo rằng: «Người Annam nào cũng có một ông quan trong bụng».

Câu nói đó tuy không đúng sự thực đối với toàn thể dân ta nữa, nhưng cái bã công danh vẫn còn là một cái sức mạnh cảm động nhiều linh hồn non.

Làm quan, ngày xưa, là nguyện vọng tối cao của thanh niên. Để ông nghệ, ông công rồi sáng sủa sáng sinh chiếc áo thụng xanh vào hoạn trường, ấy là công thành danh toại, làm về vang cho cha mẹ, họ hàng, nở ruột cho mẹ cái dĩ, thăng cụ... đạt được lý tưởng. Chắc hẳn ai cũng còn nhớ bài văn sách của ông bằng Lê quý Đôn có câu tán dương cái lý tưởng ấy:

*«Chồng quan sang, vợ hiền đẹp, ai chẳng khen nít út thế chi thân hiền».*

*«Danh phận cả, hồng lộc nhiều, thể mới thỏa tâm sinh chi hương hóa».*

Từ đời Hậu Lê cho đến gần đây, giấc mơ phú quý đã khuôn hết bao nhiêu nhân tài vào một lối đi nhỏ hẹp. Ai ai cũng mong kiếm lấy chút công danh, để thỏa chí bình sinh...

Cho nên, vì một lẽ rất dễ hiểu, người xưa làm công danh với sự nghiệp. Để đạt, làm quan sang, lấy vợ đẹp, thu lộc nhiều, dù chừng ấy không những là công danh hiển đạt, mà sự nghiệp cũng đã là to tát lắm. Làm quan cho thì sự nghiệp to, làm quan bé

thì sự nghiệp bé, làm quan nhỏ thì sự nghiệp nhỏ, còn làm đến lại bộ thượng thư, văn minh điển đại học sĩ thì sự nghiệp hiển hách không biết thế nào mà kể.

Sự thực đâu có thế. Sự thực, những ông đại học sĩ kể chân nhau trong vòng ba trăm năm nay, không thấy ai nói đến nữa: chính vì sự nghiệp họ không có gì, nếu công danh của họ tốt với.

Sự thực, thanh niên thừa thừa hàm công danh, mà không hàm sự nghiệp. Thành hoặc cũng có, nhưng rất hiếm. Tôi chỉ thấy ở đời vua Tự-Đức có ông Nguyễn-công-Trứ là người có chí cả, không hàm công danh, chỉ muốn lưu lại sự nghiệp «với núi sông». Nếu ông như người khác, làm lòng dốc còn muốn lên chức thượng thư, thì có lẽ lúc ông về hưu không đến nỗi chỉ là bình bộ thị lang. Nhưng ông coi vinh hoa là một điều phụ, nên lúc bị biến làm lính, thì lại nỏn, lại roi, không lấy thế làm xấu hổ. Cho nên ông để lại một sự nghiệp về vang, oanh liệt, sự nghiệp của một nhà cai trị giới, có nhiều sáng kiến, có tài kinh doanh.

Ngoài ông Nguyễn-công-Trứ, kể ra xưa cũng còn nhiều người để lại một sự nghiệp hiển hách. Về mặt văn chương, ta thấy có cụ Nguyễn Du. Nhưng sự nghiệp văn chương của cụ chỉ là một sự ngẫu nhiên mà có, một việc bất thần xảy ra mà thôi. Cũng như sự nghiệp văn chương của ông

Cao-bá-Quát hay của ông Tú Xương, hai người bất đắc chí về đường công danh. Ông Quát lúc chưa chát với địa vị một ông huấn, ông Tú Xương lúc cay đắng vì đi thi hỏng, chắc không hề nghĩ rằng về sau, người ta nhắc nhở đến hai ông mà không nhắc đến tên những ông từ trụ thời bấy giờ.

Thời thế thay đổi, nhưng trong lòng người còn vương lại những sợ lo cũ... Hai chữ công danh vẫn còn là điều ao ước lý tưởng của nhiều người. Cách đây không lâu, danh giá các ông tham, ông huyện đã có phen làm mờ tối lương tri của nhiều thiếu nữ. «Phi cao-dâng bắt thành phu-phụ», câu châm ngôn ấy ra đời có vẻ chua chát không biết ngàn nào.

Chẳng biết rồi đây, ta có được nghe những câu châm ngôn khác cũng tương-tự như vậy không, nhưng một điều chắc chắn là bổn phận của ta, của thanh niên, là phải đánh đổ những quan niệm sai lầm ấy.

Ta phải lúc nào cũng tự nhủ rằng công danh không đáng kể, duy có sự nghiệp thôi. Ta không nên ngày đại như mấy cậu học trò chán đời quyền sinh vì không rứt được một mảnh bằng con con, không nín được chút công danh nho nhỏ. Ta phải nhớ rằng làm ông huyện, làm ông tuần hay làm một ông thượng thư cũng như làm một người cùng đinh trong đám cùng đinh, có hơn nhau chỉ nhờ ở sự nghiệp để lại. Nói đến thượng thư, tôi sẽ

nhớ đến ông Quỳnh. Xưa kia, hồi ông còn làm báo, ông cũng không phải là không có sự nghiệp gì. Nhưng trong nhà chừng, ông bị những vẻ đẹp huyền-bí của Thiên kiến cảm dỗ; theo tiếng gọi của trái tim ông và của cô lái đò sông Hương, ông bỏ sự nghiệp văn chương của ông, đi tìm công danh (vì sự nghiệp của ông khi làm thượng thư tôi chưa thấy có gì).

Trái lại, ông Vĩnh, người mà làng báo hiện giờ còn đương tiếc nhớ lúc sinh thời không hề nghĩ đến ngôi cao, chức cả; chỉ lo đạt được chí văn xuôi cho sự nghiệp của ông ta.

Hai mẫu người, hai chí hướng, khiến ta nghĩ ngợi. Nhưng ta nên nghĩ rằng ông Quỳnh có vẻ tiếng lại về sau, sẽ không bao giờ vì ông đã thành một trong trí trụ của triều đình, mà sẽ nhờ đời văn chương của ông mà ông đã rỗng bỏ.

Tuy nhiên, không phải là thanh niên ta không được nghĩ đến công danh, nhưng không bao giờ ta nên để công danh lên trên tất cả mọi sự, trên cả nhân phẩm, trên cả luân lý, như nhiều người tự xưng là thượng-lưu trong xã-hội ta.

Ta phải để hết tâm trí đến sự nghiệp. Ta phải chăm nom, vun sới cho sự nghiệp của ta; ta sẽ được hưởng cái lạc thú vô song của một đời đầy đủ, của một đời có ích cho người chung quanh.

**Hoàng-Đạo**

# TỪNG TUẦN LẺ MỘT

## CHÍNH SÁCH MỚI

**C**ÁC ông thủ hiến thuộc địa Pháp đã họp nhau ở Paris để trao đổi ý kiến, tìm phương cách mới về chính sách đem áp dụng ở các thuộc địa.

Ông Moutet, tổng trưởng bộ thuộc địa, có đọc một bài diễn văn quan trọng tỏ ra rằng nước Pháp sẵn sàng đến thuộc địa theo lòng nhân loại, chứ không theo lợi riêng của mấy nhà đại tư bản như xưa nữa.

Chính sách mới sẽ không phải là chính sách thực dân vị kỷ. Nghĩa là chính quốc không phải chỉ lo bắt dân thuộc địa đóng thuế hàng tiêu, hàng vật, hàng người nhiều chừng nào hay chừng ấy, bắt cứ là dưới hình thức nào, để kiếm lợi cho chính quốc và người chính quốc.

Mà là chính sách thực dân vị tha, Biền cố gắng là nâng cao trình độ sinh hoạt của dân thuộc địa về đủ mọi phương diện vật chất, kinh tế và tinh thần. Với cái tinh thần vị tha chương trình của một chính phủ trả hoạt động, nước Pháp sẽ thực hành một công cuộc đoàn kết nhân đạo.

Chính sách thuộc địa mới là thế. Thử là một chính sách nhân đạo, không theo với chủ nghĩa bình dân Công cuộc thực dân sẽ vì chúng ta, vì quần chúng thuộc địa, chứ cực khổ, bị khai thác đã nhiều. Ta mong một sự thực hành sẽ không làm thiên một những nguyên tắc dân quyền ấy.

Ông tổng trưởng Moutet lại nói riêng về nông dân thuộc địa. Theo ông, công cuộc thực dân vị tha sẽ phát triển trước tiên ở các nước nông, trong việc làm cho số phần dân quê càng ngày càng may mắn, sung sướng hơn.

Có lẽ từ nay, các chương trình khai hóa dân quê một cách rộng rãi và toàn sẽ được chính phủ thi hành một cách mau chóng đây. Nhưng trước hết, ta phải tự giúp ta đã. Trước hết, tự hãy tin ở ta.

## TỰ DO NGÔN LUẬN

**C**HÍNH SÁCH mới của nước Pháp đối với thuộc địa sẽ là chính sách nâng cao trình độ của dân bản xứ.

Công cuộc vì đại ấy, nếu muốn có kết quả tốt, thế tất phải dựa vào những nguyên tắc đã khiến cho nước Pháp trở nên giàu mạnh. Nghĩa là phải cho dân bản xứ những điều tự do của nền dân chủ.

Trong các điều tự do ấy, điều sẽ nhất là tự do ngôn luận.

Có lẽ vì hiểu vậy, nên chính phủ Pháp, ngày 6 tháng tám năm nay, đã ra một đạo chỉ dụ sửa đổi chế độ báo giới cho xứ Tunisie.

Xứ Tunisie là một nước báo họ như miền bắc và miền trung nước Nam, như Lào và Cao miên.

Đạo chỉ dụ ngày 6 tháng 8 năm 1926, đem lại cho dân Tunisie hai điều đáng chú ý:

Một là, báo ra bằng tiếng Pháp hay

ra bằng tiếng Tunisie bằng tiếng, cũ và chịu chung một chế độ. Những sự báo ra bằng tiếng Tunisie bị thiệt thời trước kia đều bỏ đi hết; báo xuất bản không phải xin phép chính phủ nữa.

Hai là chính phủ đã đem những điều chính của đạo luật năm 1881 về tự do ngôn luận xưa đời đi ít nhiều.

Chính phủ có quyền đóng cửa tạm một tờ báo trong một trường hợp

như định: là khi nào báo ấy phi báng qua xứ Tunisie hay ông tổng trưởng nước Pháp. Đóng cửa như vậy không được quá tám ngày.

Còn nếu thái độ của một tờ báo có hại cho cuộc trị an, chính phủ có quyền đem ra tố cáo trước tòa án. Tòa sẽ xét và có quyền đóng cửa tờ báo ấy.

Chế độ báo giới ấy, tuy chưa hẳn là mỹ mãn, nhưng đối với chế độ báo

chỉ quốc ngữ của ta hiện giờ, thì quả không có thể so sánh được.

Và cái bình tĩnh mà nói, tưởng dân xứ Tunisie cũng không phải đã tới một trình độ văn minh hơn nước ta.

Vậy cho ta được tự do ngôn luận, tôi dám chắc rằng ta không làm đúng sự tự do ấy hơn dân xứ Tunisie. Trái lại nữa.

Hoàng-Dạo

## PHÁP

Ông Max Dorville, thế chân ông Salengro nhậm chức Tổng-trưởng bộ Nội-vụ.

Phong trào đình công ở Pháp.— 720 người thợ kim khí ở Lille đình công.

Đạo luật về báo giới với tội phỉ báng

Ủy ban luật pháp tại Hà nghị-viên đã bắt đầu xét bản dự án đạo luật báo giới của chính phủ. Khoản thứ nhất bắt các nhà báo phải lập thành công ty và lãnh và bắt buộc việc kiểm soát tiền bạc của nhà báo. Ủy ban gác ra chưa xét vội. Các ủy viên Công sản cho phương pháp kiểm soát chưa đủ.

## QUANG YÊN

Tình hình đình công ở Campharot Mông Dương, Hongay đã tạm yên. Ảnh em lao động đã bắt đầu làm việc vì chủ hãng lòng tăng lương.

## HAIPHONG

Các phu vận tải nhà máy Sĩ Măng cũng đình công để kiến cải. Ông chủ thì đòi cải lương và cho cái Thuyết thế chân, ảnh em hãng lòng làm việc như cũ.

## NAM-DỊNH

Thợ nhà máy chiếu Nam định đình công.— Lính số về đến bị đuổi cả Sĩ mới chọn 100 người thợ khác vào thay.

Xảy ra vụ đình công ở nhà máy tơ.— Máy trạm thợ nhà máy tơ báo nhau làm máy cùng một loạt để xin chủ tăng lương.— Nhờ cách điều đình khéo của viên phụ chủ, sau đình một tiếng đồng hồ ảnh em lại bắt tay vào việc.

## SAIGON

Đi vận động cho Đảng-đương đại Hội-Nghị ở Pháp

Vừa rồi ông Dương Bạch-Mai ở Pháp có gửi một bức thư theo máy bay về cho các bạn đồng chí ở Saigon nói rằng: Lúc tàu đến Marseille ông phó thị trưởng Marseille và một đoàn đại biểu thì thuyền xuống tận bến tàu đến ông. Phòng vận báo « Le populaire » của thị trưởng Léon Blum đến phỏng vấn ông về tình hình chính trị ở Đảng-đương. Bà Andrée Violis mặc quần ở Madrid có gửi thư gửi ông cho ông Francis Jourdan, chỉ ông này lo giám cho dân Đảng-đương theo ý bà, dân này có thể tiến hóa chúng như người Âu.— Francis Jourdan và Ủy-ban Đảng-đương liên đoàn— có hội quán tại đường Ancienne comédie số 23 Paris— có lo chức một cuộc mới lịch sử « Eveil des Peuples » và thêm ông Mai ra giới thiệu với ảnh em lao động và học sinh ở Paris.

## ĐÔI XẾP PHẢI LÀ NHỮNG NGƯỜI CHE CHỖ CHO NHỮNG NGƯỜI HÈN YẾU

**O**NG chánh cầm Fabiani vừa rồi có họp các viên cảnh sát Tây. Nam lại đề giăng giải về sự lệ độ đối với công chúng.

Đó là một sáng kiến hay. Vì từ xưa đến nay ít nhiều Thầy đối xếp hay ý quyền bắt nạt và đánh đập những người không đủ lực để bênh vực mình. Thường thường ở ngoài đường, ta thấy xảy ra những cảnh đáng buồn: một thầy đồ cầm roi vọt những người bán hàng rong. Sự ấy đã thành thói quen. Một tí dụ: ở nhà cầm đồ Hảiphong gần đây, một người đối xếp đánh người đến cầm đến nỗi vỡ đầu, sau phải xin lỗi việc nợ yên.

Ảnh em đối xếp phải đồng biết giữ hồn phách, nên phải báo nhau rằng chức vụ của mình không bao giờ cho phép mình đánh đập những người yếu đuối. Nếu người ta có lỗi, thì xin tôn lịch sự báo người ta. Người ta sẽ có lòng kính trọng mình. Nhưng mình phải tỏ ra rằng mình đủ tư cách để người ta kính trọng. Một sát hèn Nhật hay bên các nước văn minh Âu Mỹ như thế cả, bao giờ cũng hóa nhà tù ra thái độ những người có học. Thanh hoặc, người ta phạm vào luật pháp, ảnh em cũng chỉ có thể biện phạt người ta, và ngay vào trường hợp ấy, lẽ độ đã không phải là thừa, mà lại còn là bổn phận của ảnh em nữa.

Nhất là đối với những người nghèo khổ không đủ lực để tự bênh vực lấy mình. Ảnh em thì nghĩ mà xem: mười năm về trước, đánh đập người đi xem hội là một sự thường. Bây giờ, ảnh em không thể tưởng tượng rằng có thể như thế được. Như vậy, mười năm về sau, ảnh em đối xếp sẽ coi những cử chỉ không hợp lẽ của vài người đối xếp hay giở là những cử chỉ không thể có được. Lẽ độ sẽ dần dần tiến bộ như thế. Ảnh em có thể làm cho sự tiến bộ ấy nhanh chóng hơn lên. Trước khi đi rồi lên đây một củ láng rau, một người phụ xe hay một thùng bê đất trộm sữa, ảnh em hãy đứng lui mà nghĩ rằng nếu chi láng rau ấy là một người sang trọng phạm pháp, ảnh em có đánh đập người ta không đã. Nếu ảnh em nghĩ rằng: không, thì ảnh em sẽ không la ròi xuống.

Vẫn biết rằng một đôi khi, người hàng rau, người phụ xe phạm luật hay đánh bê đất sữa trộm sữa, ảnh em phải bắt họ, còn hơn là để ảnh em không đánh mà giết vào hộp. Nhưng ảnh em đứng trường lâu theo ý muốn ấy là phải. Vì rằng phạt người trái luật là công bình lắm. Còn đánh người thì một là không công việc của mình là giữ luật lại phạm luật.— một điều không thể có— hai là tỏ ra mình bất công: đánh người nghèo mà không đánh được người sang. H. Đ.

**ĐÃ CÓ BÁN**

**trống mái**

Truyện một thiếu nữ tàn  
thời vào nghi mất Sấm - Sơn

**GIÁ 0\$70**



# NGÀY NAY TRÀO PHÙNG

## BÌNH... NGỒN

○ Sofia, có một cô con gái mới hai mươi tuổi, con một nhà cự phú, tên là Bosilyka Pantischeff — một cái tên lạ — Có yêu một anh chàng nghèo kiệt, chỉ thiết tìm tòi về môn hóa học, bèn ngỏ cho cha biết để cho hai người được « loan chung phượng chạ ».

Nhưng ông cự nhà cả « trời báo có rằng nếu cô á là loan, anh chàng nghèo kia không phải là phượng. Cô bèn bắt chước ông Ta-thu-Thần tuyệt thực. Song kết quả không viên mãn bằng, vì ông cu nhât định mới các thầy thuốc trừ danh tìm hết cách làm cô ta no.

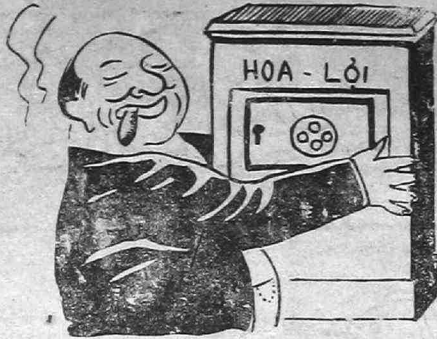
Cô ta liền nghĩ được một phương pháp mới: cô ta nhât định đình... ngón. Mới đầu, ông cu còn tưởng là trò đùa, ngờ đâu ngày ngày qua, cô ta vẫn im bất không nói lên một tiếng gì, muốn tỏ ý cho cha mẹ biết cũng ra hiệu mà thôi. Ông cu non gan, đành bâng lẳng cho con lấy anh chàng nghèo nọ, nhưng đến lúc lúc ấy, tìm không thấy anh chàng ấy đâu nữa. Có con gái, muốn cho cha ra công tìm kiếm, nên vẫn ngậm miệng như người câm.

Đến bây giờ, đã sáu tháng rồi, mà cô á có cái tên lạ kia vẫn im lìm đợi người chồng yêu đến mới mở miệng hoa.

Ở nước ta, đương lúc phong trào đình công sôi nổi, giá các bà theo gương cô Posilyka đình... ngón thì hay cho các ông lắm nhỉ.

Còn các ông nghĩ viên đàn biếu, thì không cần phải nói đến truyền đình... ngón. Các ông ta biết phương pháp ấy đã lâu.

Hoàng-Dạo



## SAU PHIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN HẠT

— Thuê hoa lợi đã không đánh rồi, giờ mà chính phủ lại không đánh thuế thân của mình nữa thì thật là hoàn toàn sung sướng.

## TRUYỆN VUI BẢNG THƠ

Của TỬ-MỒ

## MIẾNG GIỮ'A LÀNG

Trong làng nọ, nhân kỳ thu lễ,  
Theo lệ dân xưa lễ cúng thần.

Nong rồi, các cụ trong dân,  
Mắm trên, chiếu dưới, nống, ăn  
phần phè.

Rượu li mấy mươi be hang bố  
Nhắm nháp cung thịt mỡ, mắm  
lên.

Các bộ hồ da, sườn mỡm,  
Tồn nhập, ngọn xuất, ỏm, xòm  
đình trung.

Ái này chen hễ lòng cần thân,  
Đĩa, bát, chài sạch nhơn như chài.

Rượu xong, mâm đã triệt rồi  
Khẽ khà đến cuộc nườc nôi chàng  
mỏm.

Xoát trên bề, còn hồng một đĩa,  
Cu ly đương hạ lễ chia liền.  
— « Quả là náy, lễ dĩ nhiên.  
Về phần cụ Nhất, là liền chỉ lang.

Quả nho nhờ kinh nhương cụ Thử,  
Đàng tồn li trạt lệ trong dân.  
Còn ba quả nữa quản phần:  
Một phần cụ Lĩnh, hai phần cụ  
Hương.

Quả sau rồi, ly đương xin tình,  
Gọi là thừa lộc thành chắt công ».  
Mở mâm sủa cụ ngồi cùng,  
Mà xem số quả, đĩa hồng có năm.

Cu Nhiên bị thiếu phần, tức nổi,  
Mặt hăm hăm, đứng phất ngay  
lên.

— « Á! cu anh lý số siên,  
Phần anh, anh nhờ : anh quên  
phần người !

Anh phải biết thành lời, tiếng thể,  
Cũng dân anh tại về trong dân.  
Hồng kia lời có quyền an.  
Biết điều anh phải, danh phần  
riêng tôi.

Kéo sinh sự lời thôi đừng trạch  
Rằng lão gia hạch sách lang  
nhang ».

Lý đương chẳng nói, chẳng  
ràng,  
Điền nhiên gọi quả hồng an một  
minh.

Nhiều nong mới, thỉnh linh giới  
phổ  
Nem quả hồng xướng đất, bét be.  
Tức hơi, hai cu hăm hể,  
Trước còn sủa sủa, sau nhè chượng  
nhơn.

Khí vật lên va đàn nào đó  
Bát bửu thờ, đánh đồ gậy tan.  
Cả đình liền đổ ra con  
Và xin hai cụ liền toán tiền đặng.

Nhưng hai cu đến lên hồng cái,  
Ái cũng tranh lễ phải về mình.  
Hỏi đồng thầy sư bất bình  
Lập tờ biên bản, đề trình lên quan.

Cu Nhiên cũng phát đơn đi kiện,  
Đòi bồi thường số tiền ba hao.  
Về soạn bản ruộng bán hào,  
Lấy tiền chẻ lá để vào hũn, quan.

Còn cụ lý, những than cung trạch  
Bông tự dưng bị ách giữa làng.

Nay đời, mai gọi lên quan,  
Bỏ đường, bỏ chợ, chết oan miệng  
đồng.

Đề châu chức ngay rông thàng rồ,  
Quan dân đo lường đã đủ vanh.  
Đèn trời rạng ánh quang minh,  
Quan bên ngọt nhạt, lấy linh số  
riêng.



Rằng : « Bên bị, bên nguyên quan  
cét

Miếng giữa lang đều thiết, hàng an.  
Đôi bên phải trái đều cân  
Nên quan chiều lý ra án... xừ hòa.

Còn như bộ đồ thờ gậy nạt,  
Liên đời mua bộ khờ : đến lạng n.

Lý, Nhiều tìm ruột, thâm gun,  
Cái đầu lam lễ ta quan, về lều.  
Than thâm : dai qui con... ều !

TỬ MỒ

## BÀ CỐ BẢN

## MAC TIN

Kịch của J.J. Bernard  
do VI-HUYỀN-ĐẮC dịch

Một quan niệm mới về  
nghệ thuật soạn kịch  
Một bài thơ của một truyền  
tình đau thương  
lặng lẽ và êm đềm

Đời Nay xuất bản

GIÁ 0\$65

## PHÒNG TRIỂN LÃM

mở ngày 3 tháng 12 năm 1936



## TỰ LỰC VĂN ĐOÀN

có đem bày

Bao NGAY NAY và các Phụ  
bản những sách của ĐỜI NAY  
và một bản kiểu nhà rẻ tiền,  
đẹp, và đủ về - sinh cho  
thơ thuyên và dân nghèo ở

do hai kiến trúc sư  
LUYỄN và TIẾP  
sáng tác

# ĐIỀM BÁO

Thê-thao Tàu

**B**AO Ich-Hưu lúc nào cũng nghĩ đến những việc có ích, thật đáng khen. Trong một số gần đây, trang đầu có đăng một bài đề là: *Thê-đục dã*. Đại ý bài ấy nói về vấn-đề thê-đục cần hơn cả vấn-đề chính trị và kinh tế, kể luận bằng câu: *Thê-đục dã, rồi tam kỳ hây tam, và khuyến các đóc giá Ich-Hưu nên mỗi sáng đi ra 15 phút mà tập võ.*

Ý kiến đó thật là hay. Nhưng Ich-Hưu quên một điều cốt yếu là không báo cho người ta trong 15 phút mỗi buổi sáng ấy, phải tập thể nào và tập những gì. Nghĩa là Ich-Hưu đã quên không chỉ báo cho đóc giá một cái « chương trình tập võ » vậy.

Bỏ vào sự khuyết điểm lớn ấy, chúng tôi vì Ich-Hưu mà thảo ra một cái chương trình tập võ rất thích hợp với tôn chỉ của báo đóc:

1.) *Luyện khí*: sáng dậy, ngồi xếp bằng tròn, ngoảnh mặt về hướng đông, mắt nhắm lại, tay chắp trên ngực, gọi là cách tham thiền nhập định. Tập hồ háp ánh sáng mặt trời và mặt trăng. Làm trong ba phút.



2.) *Vấn đống nói công*: nằm ngửa trên giường, để tờ Ich-Hưu trên ngực. Cầm hai tay đưa lên xem, rồi vuốt chân, vuốt tay, vuốt mạnh, xong lại để xuống ngực. Làm như thế mười lần thì tỉnh hẳn.

3.) *Luyện phi kiếm*: luyện phi kiếm thì hoặc bằng mũi hay bằng móng. Uống một hụm nước súc miệng, rồi tập phun mạnh ra đằng mồm. Song lại tập phun mạnh ra đằng mũi. Phải cần

Mua riel năm này

Hai thứ hàng may complet rất đẹp  
mẹp có chữ thiếu

**AVIATEX - VEDETTE**

các hàng may pardessus hay raglan

**TWARDEN - MONTAGNAC - SHETLAND**

Các nhà lịch sự sành may mặc nên dùng các hàng kể trên. Xin hỏi ở thư may của người, các hàng ấy để so sánh tới đẹp và giá phải chăng của nó

**TAN MY**

Marchand de tissus  
3, Place Negrier - HANOI



— Anh hãy ra đây vào dit lão kia mắg chểe! Đứng nghênh ngang giữa đường.

HỘI XẾP — Thê kia thì còn biết dit chỗ nào mà đá nữa.

thận không khéo sặc. Tập như thế mười lần.



4.) *Luyện phi hành*: một chân vấp lên vai, một chân để trong lòng bàn tay, cứ thế đi từ trên nhà xuống dưới bếp, lại từ bếp



lên trên nhà. Đi độ năm, bảy lần là đủ.

5.) *Luyện đằm huyết*: đằm huyết phải dùng đến ngón tay, và



phải chích cho đúng. Vậy lấy ngón tay trở tập chích cho đúng những con ruồi. Chích mười con mới huổi sáng.

Các đóc giá cứ theo cái chương trình này mà tập luyện mỗi sáng 15 phút, chả bao lâu sẽ thành ra

quái-kỳ hiệp tất cả.

## Đại thánh làm thơ

**B**ÀO Phổ-thông ở Saigon, trong số 5, có đăng một bài « khuyến thể » với mấy câu sau này:

« Bài này của một vị thiêng liêng (?) giảng cơ cho ngày 13 tháng 8 n.au Quý-hợi 1923.

Ngài dùng Đạo mà khuyến đời: trong lời nói có nhiều ý vị, cần phải coi kỹ, suy cũng mới thấy chỗ hay. »

Vị nào thiêng liêng thế? Đọc bài đó, ta sẽ biết:

Ta Ngô-không làm lời trê hát  
Giải chữ không siêng phạt rày đời.

Sắc, lái, từ, khi, chớ chơi.  
Bốn tướng tránh khỏi thói người thân tiên! ...

Tướng là ai, hóa ra ngài Tê thiên đại thánh trong Tây du mà báo Phổ-thông đã nhớ để « phổ thông » trong các đóc giá báo ấy những « lời nói có nhiều ý vị ». ... ngày tháng tốt « Đê hương »

trở lại.

Gặp cung là ở « Cung Trạng »  
Chân « Bê ngọc » chực đến vàng...

Nghĩa là nếu cứ theo lời Đại thánh, thì Phổ-thông cũng đóc giá sẽ được lên « Cung Trạng » và được vào châu Bê ngọc của đức Thượng đế.

Ước ao rằng ngay bây giờ báo Phổ-Thông được lên Cung Trạng, và đứng cùng lối kéo đóc giá của mình lên đó.

T. L.

## Thảo nào

**B**ÀO Le Cygne của ông Nguyễn-Vỹ có nhiều cái lạ: mà lạ nhất là ở trang hai số báo ra ngày 30-10 mới đây lại đề là 30-10-1366, nghĩa là số báo đó in từ... thế kỷ thứ 11.

Thảo nào mà người ta cứ bảo ông Nguyễn-Vỹ có đuôi (Mèo già hóa cáo, người già mọc đuôi).

Mai Thanh

# CUỘC ĐIỀM SÁCH TỘC HÀNH

(Tiếp theo)

**Mấy văn thơ** — Cũng vẫn là một tập thơ. Cái đó đã hẳn.

Mấy văn thơ này là của ông Đổng Xuyên.

Đổng Xuyên? Cái tên nghe hay hay. Giả dối là Đổng Thi nữa thì hay quá. Đổng thì là người bất chước. Đổng Thi bất chước Tây Tai nhưu mặt; Đổng Xuyên cũng bất chước ra mấy văn thơ.

Cái đó chưa hề gì lắm.  
Vị ông Đổng Xuyên còn có một cái tài đặc biệt là viết những câu nhưu nhưu la như sau:

*Tranh niêm cổ quốc tha hương  
Biết ai mà giải làm trường đời ai...  
Liên giới soi chiếc bóng ta đương  
Thơng mướn giang sơn thì lạ như ông.*

Nhưng cái thú là những hơn ca là cái bình võ ở ngoài bia sách. Hình ấy về một cái đầu là thỏ thên như một con me dài, bỏ lồm ngồm trên đầu, và giương hai cánh tay trên lưng.

A hẳn đó là năng thơ của tác giả.

**Sách dạy mẹo chữ tây.** — Già Đặng đình Hương.

Sách này (cố nhiên) không phải là sách thơ. Nhưng tác giả của nó sinh làm thơ, và cái sinh làm thơ ấy rõ rệt phơi ngay lên bia sách. Đây này:

**La grammaire française par soi-même.**

*Nam xu quyền mẹo chữ tây  
Mưa về xem thử mấy ngày là thông  
Tiếng tu để hiểu lạ lùng*

Đời thay u ám nhưu bóng (?) thông minh

Của ông giáo Hương ăn hành

Sách hay và ọc, mấy nhưu một long

Mưa ngay mới quyền mới xong...

Đọc bài «thơ» này thì ai nhưu được mà không đũa ngay một tý tền? Vì... sách có « hay và ọc » và có « đời thay u ám nhưu bóng thông minh » hay không thì không biết, nhưng ít ra cũng cho ta được một trận cười.

LÊTA



— Gồm! anh ghép em đúng cái vai ấy khó quá.

— Khó sao... Có cần phải nói một câu nào đầu mà em bảo là khó!

— Ấy vì thế mới khó đấy anh!



# PHẬT RÁO

Bản báo nhận được bài trước sau này.

**T**RONG Ngày Nay số 35, bài tương thuật về việc « chứng kiến chữ không phải khánh thánh » chỉ hội Phật giáo ở một làng ven bờ hồ Thái-bình, có nhiều câu sai, vậy tôi là người làng ấy xin cải chính cho được đúng :

1.) Ông Nhị Linh nói chân « Ranh rự hội viên phải đóng một tâm ». Kỳ thực, chân ranh rự không phải đóng đồng nào.

2.) Sau chức « ranh rự » đến chức « tân tợ » hội viên, đóng năm chục, vinh viên hội viên đóng ba chục, rồi mới đến chức « tù ti hội viên », chỉ đóng có ba đồng.

Ngoài hai điều sai lầm ấy, tôi còn lam on sách quý báo một điều mà quý báo không biết nữa : là ở làng tôi, những chức « tân tợ » và « vinh viên » phân nhiều, các bà mua cá. Mà mua là phải lắm. Vì hiện giờ ở làng tôi có năm bà « tân tợ » : một bà, vợ lẽ một ông phú, một bà, vợ cả một ông huyện, một bà xã, một bà cán và một bà khóa, cô nhiên các bà ấy giàu có cả mới đờ ra những năm chục bạc để được ăn « tên » ngồi « tọc » trong hội « Phật ráo ».

Bà phủ và bà huyện thì chả nói làm gì. Nhưng bà xã, bà cán và bà khóa mắt có năm chục bạc mà lên ngôi ngang hàng với hai bà quan thì đáng lắm rồi, còn kêu ca gì nữa, nhất là được người làng gọi gồm là năm bà « tân tợ ».

Còn tôi tuy không là hội viên gì ráo, nhưng vợ tôi là « tù ti hội viên ». Mà vợ tôi lại đen, đen nghĩa là tự nhiên mắt bà đồng bạc ăn gạo. (Ấy là chưa kể mỗi năm đóng một đồng, một phần ba thuế sưu của tôi.) Vậy thưa quý báo, đen như thế có gọi là « oản » được không ? Và một hội viên đen như thế có là « oản tù ti » hội viên không ?

Đào tọng Mét



CHỦ NHÀ nói với kẻ cướp.— Có lấy gì thì lấy mau lên. Vợ tôi sắp về thì nguy !

## VUI CƯỜI

### Truyện Thờ-nhĩ-kỷ

Một ông lão biết mình sắp đến giờ chết, gọi vợ vào báo rằng :  
— May xem cái áo nào đẹp nhất, lấy mặc vào. Ngọc ngà châu báu đem hết ra mà đeo rồi đi điếm trang đi.  
Vợ hỏi để làm gì thì ông lão ta trả lời :

— Để... nhìn thầy mấy đẹp, có lẽ thần chết sẽ bắt may, thay cho lao.

Chùa Toàn-Hương, Hanoi

### 1.) Mãn cán

Ông cầm bàn khen thầy đời :  
— Tốt lắm ! Có phải một mình anh đã giải tán được một đám biểu tình một cách yên lặng không ?

— Bẩm vâng.  
— Anh làm cách nào thế ?  
— Bẩm, tôi chỉ nói có một câu thôi. Hàng ở tỉnh này duy có anh tôi cho thuê đôn đám ma và tôi sẽ tìm hệ cách làm cho nghề của anh tôi được phát đạt. Thế là họ hiểu ngay mà giải tán cả.

### 2.) Cạo râu

Trong hiệu thợ cạo, một ông khách :  
— Cạo râu bao nhiêu ?  
— Dạ, năm xu.  
— Được, nhưng tôi chỉ cạo có một bên thôi. Vậy nửa tiền chứ ?  
Chủ đương to mắt nhìn khách.

trông khách nói đùa.

Cho lá thừng điên, chủ gọt đầu :

— Vậy mời ông ngồi đây.  
Anh thợ cạo từ lúc này cần đứng chờ, hỏi :  
— Thưa ông, ego bên nào ?  
Ông khách điem nhiên trả lời :  
— Bên ngoài.

Chùa Mille Ngoc-Lan Anmay

### Người hà tiện

Một bác hà tiện, gập lác có bệnh dịch gà, bác có con gà sống thiên bị chết, buồn rầu bác ngồi nằn nì : « Bàn thì chẳng ai mua, mà ăn thì thì tức, không nỡ. » Một ý nghĩ vụt trong trí bác, bác liền bảo vợ lấy gạo nếp ngâm để đồ xôi. Người vợ lấy tám la, hỏi :

— Bà chủ cười ra vẻ tự đắc lắm, mà chỉ trả lời : « Rồi sẽ biết. » Một giờ sau, con gà bác làm thịt đã ngồi chêm chêm trên mâm xôi, hình như sắp có giò. Bác liền đem xôi sang nhà người trưởng tộc. Ngạc nhiên, người trưởng tộc hỏi : « Ấy chú quên sao, giò có còn một tháng nữa kia mà. — Chết, tôi quên mất ngày tháng, thôi đã thế thì la cũng đi, còn vàng đến bữa giò dốt với họ luôn thể. » Cho là sự lầm, người trưởng tộc bèn đánh trống mời họ đến cúng giò. Lúc cả họ đang ngồi quây quần sắp ăn, thì đĩa con nhồ của bác ta, vừa thả vừa chạy ở ngoài ngõ vào kêu : « Bỏ ơi, ở nhà có con nhồ ừ rừ gần chết, bỏ a. »

Chùa Mille Ngoc-Lan Anmay

### Đánh

BA — Tôi vừa đánh cờ với thằng Ất Đê cho nó bứt hết cả quân, thế mà tôi được.

BỒN — Anh được ? Anh nói gì vậy ?

BA — Thế hết quân, anh đánh bằng gì ?

BA — Hết quân, tôi đánh bằng... quả thui.

Chùa Mille Ngoc-Lan Anmay

### Đề vờ

— Tại sao đề vờ ?

— Tại giới.

— Sao lại tại giới ?

— Vì các bà vẫn ngờ anh em chúng mình không « trung thành » và nói « sống bao nhiêu nước cũng vừa » nên giới khiếu oan cho mình, bắt đề vờ. Vậy khi nào các bà còn ngờ chúng mình thì đề còn vờ, dần còn khổ. Hết các bà thì thiện, từ giờ còn ghen hay hết ?

### Sử-kỷ

THẦY — Anh kể tên một ông có tiếng ở đời nhà Lạ.

TRÒ — Lý Toét.

Chùa Mille Ngoc-Lan Anmay

### THỢ CẠO ĐĂNG TRÍ

— Tôi làm ông đau ? xin lỗi ông.

Chùa Mille Ngoc-Lan Anmay

# NHẤT NGON CHÈ HIỆU ĐỒNG-LƯƠNG

## NƯỚC XANH, CÁNH NHỎ, NHIỀU HƯƠNG, CHẤT BÙI.

Mua buôn có thể hỏi ở nhà **BUI-ĐỨC-DẦU**  
REPRÉSENTANT DE COMMERCE

**ĐỒNG-LƯƠNG**  
Hiệu chè Nội-Hóa to nhất Đông-Pháp  
TỔNG CỤC : 12 Rue des Cantonnais Hanoi  
PHÂN CỤC : 161 Route de Huế Hanoi

30 Quai Clémenceau Hanoi      Téléphone No 717

# NGÀY NAY TRÔNG TÌM

## ANH SẼ LÀ MỘT NGU'ỒI

Dưới đây là một bài khuyên thanh niên của nhà văn sĩ Anh Rudyard Kipling. Chắc ai cũng biết R. Kipling là một văn sĩ nổi tiếng nhất trong hoàn cảnh: một văn sĩ đầu tiên, trong những truyện viết ra, nói đến sự liên lạc quan hệ của người ta với công việc làm, và ca tụng những người có nghị lực, có chí mao hiểm, chí kinh doanh, nghĩa là những người làm bỏ chủ hoàn cảnh.

**NẾU** anh có thể nhìn sự nghiệp của mình bị đổ, không phàn nàn gì, lại yên lặng mà xây cái sự-nghiệp khác — Hoặc trong một lúc mắt cái lợi bao năm mà không nào động, không thể dài — Nếu anh có thể yêu mà không điên vì tình, có thể mang mà vẫn âu yếm; nếu anh biết người ta ghét mình mà không ghét lại, tuy vẫn tranh đấu và vẫn giữ mình;

**NẾU** anh có thể điềm tĩnh chịu nghe được những lời anh đã nói ra bị những kẻ khác làm sai lạc đi để khiêu khích những người đại diện, hay có thể nghe người ta đem phá mình, mà anh vẫn không nói dối;

**NẾU** anh biết suy nghĩ, quan sát và nhận xét, mà không bao giờ trở nên hoài nghi hay phả hoại; nếu anh biết mơ mộng, nhưng không bao giờ để cho mộng làm chủ mình; nếu anh biết tư-tưởng mà không chỉ trở nên một nhà tư tưởng;

**NẾU** anh có thể cương quyết mà không bao giờ điên gian; có thể can đảm mà không nóng nảy; có thể nhân từ, có thể thành một người hiền, mà không đạo đức, không hợm mình;

**NẾU** anh có thể gặp sự thất bại, và cũng tiếp nhận hai sự giả dối đó như nhau; nếu anh có thể giữ cái can đảm và chí khí của mình trong lúc các người khác đều rối loạn...

**NẾU** anh có thể làm được như thế, các vua chúa, sự may mắn và thành công sẽ là những nô lệ cho anh hết — Và, có cái này hơn cả vua chúa và danh vọng:

Anh sẽ là một người!

R. Kipling

Theo bản dịch của André Maurais

## NHỮNG KỶ LỤC VỀ NHỊN ĐÔI

**Người ta có thể nhìn ăn được bao nhiêu ngày mà không chết**

**O**NG GANDHI, một nhà cách mệnh độc lập ở Ấn-độ, vì sự tranh đấu đã nhìn đôi trong 21 ngày, tuy vậy sự nhìn đôi ấy không làm cho ông kém sức khỏe.

Trong lúc ấy, có bảy nhà trong y thay nhau vào săn sóc ông, họ nhận thấy rằng Gandhi đã già tuổi mà còn sức lực để nhìn đôi được lâu.

Sự nhìn đôi ấy đối với người xích khác thì là một tấn kịch rất lạ, nhưng đối với dân Ấn-độ là một việc rất thường.

Bên xích này có bốn phụ-thầy nổi tiếng về nghệ nhìn đôi, và chính ông Gandhi cũng đã bắt chước bọn họ thử nhìn đôi mấy lần, ông vẫn thấy mình không vì sự nhìn đôi mà ốm đau gì cả.

Tháng 9 năm 1924, ông Gandhi cũng đã nhìn đôi 21 ngày sau khi bị ốm nặng để phản đối chính phủ Anh bắt giam ông. Bấy giờ tình mệnh ông rất nguy; các y-sĩ thấy vậy, sợ ông chết nên nài nỉ ông ăn cơm. Ông cố từ chối, và tuy sức khỏe bị kém, nhưng cũng có thể nhìn được 21 ngày cho đến khi ra ngoài tù.

Sau nhìn đôi bên A-đông còn được coi như một tôn giáo, vì vậy thường thấy một người tín nhân Đông-phương khi muốn yêu cầu việc gì hay là phản kháng chính phủ, họ lại làmreo nhìn ăn. Nhìn cho đến chết.

Cũng như sự chết đói của ông Jeddouanath Das, ông này là một người trong 16 người tù chính trị ở Lahore bị kết án năm 1929 và chết ngày 14 tháng ba năm 1932 sau khi đã tuyệt thực được 61 ngày.

Ông Taha Hussein, người bị kết án 7 năm cầm cố về tội inu sát ông thượng thư Ai-cập là Sidki Pacha, đã làmreo nhìn ăn được 50 ngày mà chết trong ngục tháng ba năm 1932.

Lại còn thấy các dân tộc khác quen nhìn đôi, nhất là các dân tộc ở những bãi sa mạc.

Như lời nhà du lịch W. J. Mukri nói: Tôi đã đi xem xét, thấy bên Ai-cập có những bọn cướp lạc đi giới nhìn đôi và nhìn khất hơn cả con lạc đà của họ.

Dân Betchovanas ở bãi sa mạc Kalahari bên châu Phi nhìn đôi giới hơn hết thấy. Họ chỉ ăn một bữa cơm rau ja có thể nhìn ăn hàng tuần cũng được.

Lúc họ ăn cơm, bụng họ phồng lên to, trán g thấy mồ hôi đổ. Họ từ ăn thì, vì đói quá họ, môn thì khô héo.

Chiếm kỷ lục về sự nhìn đôi không phải là người A-đông mà là một người

phương tây ở Irlande tên là Mc. Swaney; ông này chết trong khám vì làmreo tuyệt thực được 75 ngày. Ông ta bị ngồi tù vì mưu cuộc độc lập cho nước ông dưới quyền cai trị của người Anh.

Sự nhìn lâu này thật khiến cho ta đáng chú ý hơn cả, vì xích này là một xích rét, không mấy ai nhìn đôi được lâu như ở xích nóng.

Ở xích nóng, họ nhìn đôi được lâu là như họ uống được nhiều nước.

Ta không biết trong khám Mc. Swaney nhìn đôi, ông ta uống hết bao nhiêu nước hay uống được lâu thế nào?

Chỉ có cách nhận khất là giết ta mau chết.

Như ông trạng sư Wilerit, người bị cáo về tội an sát, ông này cũng chết trong khám sau khi nhìn được 17 ngày không ăn không uống.

(Theo báo La)

## NGHĨ SÔNG?...

**H**ẸN nay các nhà khoa học đương tìm cách gì cho người ta sống tới hai ba trăm năm. Về việc này, ta nên đi ý bọn phụ-thầy (fakir) ở Ấn-độ, vì họ có tài « nghĩ sông » trong mỗi thời kỳ khaki giữ. Có tài fakir này nằm trong áo quan để người khác đem chôn đi đó mười ngày. Sau hai đó, đào lên mộ nắp quan tử ra, thì người nằm trong ống đũa và sống lại như thường. Như thế có phải là họ chết đi rồi sống lại đâu; họ chỉ tạm « ngừng sông » đấy thôi.

Trong vụ rét, người ta hay thấy gấu và chuột đồng, nằm lùm một chỗ băng bao lâu tháng như chết rồi. Nong, hết rét, những con vật ấy sống lại như cũ. Có nhiều loài sâu cũng thế; có giống về mùa thu chui vào trong vỏ nhộng; cho đến mùa xuân sang năm mới bắt đầu đi kiếm ăn. Những con sâu này sông lâu lắm. Đôi nó dài bằng ba, bốn đời những

con sâu khác cùng giống, nhưng lại đi về mùa nóng.

Ông Rousseauard có viết một quyển luận thuyết nhan đề là « Một vạn năm trong một làng nước đá ». Cuốn sách này kể chuyện một người đầu ông thời chúng ta vì ngẫu nhiên bị nhốt vào trong một ống nước đá lớn. Sau một vạn năm, anh chàng ấy hồi sống lại, thấy mình lạc vào một thế giới là băng, mới mẻ...

Tại Hoa-kỳ, nhà văn viết học Griffith đương nghiên cứu về cách đem các giống vật ngâm nước đá. Xét ra, loài cá mùa lạnh nên sau khi bị ngâm ít lâu, hồi lại được. Người ta còn nói: ông Griffith đã đem một con lợn nhỏ ngâm vào nước đá vài tháng rồi lại làm cho nó sống lại được. Như thế thì biết rằng mỗi ngày kia người ta chúng có cách « nghĩ » trong nước đá vài chục năm để cuộc đời thêm dài ra. Nhân loại vì đây mà sẽ được mục kích nhiều truyền kỳ khời: Ví dụ: cha mẹ sẽ trẻ lại và ăn thừa từ của các con; các cô cháu gái đầu bạc phờ sẽ dạy dỗ chăm nom bà nội còn trẻ măng. Tất người đời sẽ không có giới hạn nào hết. Có nhà con tám mươi tuổi rồi, mà ông bố mới có mười bảy tuổi cũng nên.

Nếu cuộc thí nghiệm của Griffith thành công, thì cuộc đời sẽ nhiều thú vị: picnic nào ta chán nản không muốn sông, ta sẽ nghĩ chơi trong nước đá đó hai mươi hay năm mươi năm gì đó. Chắc tình đây, thấy sự thay đổi quanh mình, lần phải lấy làm lạ và sung sướng. Và nếu cuộc đời lúc bấy giờ không có gì làm cho ta thích, ta vẫn còn có thể lại nghĩ sông vài hạn nữa kia mà!

(Grainyore, Paris)

## BÁO, SÁCH MỚI

**Báo tiêu thuyết hàng tuần**, sẽ ra số đầu ngày 14 Décembre 1936. Tòa soạn và trị sự: 8, Rue des Cantonnais Hanoi.

**Tất Thùng bán nguyệt số 1**  
**Tất lửa lòng** của ông Nguyễn-công-Hoan. Giá 200 trang, giá 0p.25.

**Toàn chân (Triết luận)** của ông Nguyễn-duy-Can.

Sách dày 220 trang, giá 0p.75, do nhà Nam-Trường ở Mỹ-tho xuất bản.

**Chiếm Thành lược khảo** của bà Huỳnh-thị Báo-Hòa.

Sách in giấy bountant, có nhiều phụ bản, dày 64 trang, giá 0p.30

Ai đã may ở hiệu **CH. MAU'S** tất đã biết tài cắt của **CAI QUY**. Ai chưa biết xin mời lại ex-coupeur chez **CH. MAU'S** No 24 Lê-quy-Đôn Hanoi

La coupe **CAI QUY**

Hơn 20 năm lăn lộn trong nghề lại được thực nghiệm rất lâu về lối cắt **Adam**, nay ra mô-cửa hàng riêng xin đem hết cái sở đắc ra công hiến liệt quý đồng bào ưa vận Âu - Phục theo lối thời trang.





# XÃ GIAO

PHÉP XỬ THẾ (1)  
X X I

## PHỤC SỨC

(Tiếp theo)

Có nhiều bà lấy làm lạ rằng chồng mình không yêu mình bằng những người đàn ông khác. Bởi lẽ bà thấy mình vẫn còn trẻ đẹp tươi tốt như ngày còn con gái. Nhưng nếu các bà chú ý so sánh cách phục sức của mình khi ở nhà và khi ra đường, thì các bà sẽ không trách chồng là không chân, là bạc bẽo. Nhân đó các bà lại sẽ hiểu nổi lòng chồng, khi một người đàn bà khác làm cho chồng mình mê mẩn. Các bà sẽ thấy chỉ là tại mình cơ.

Không kể những lớp phấn son rửa sạch gần trở cái da mặt xanh nhợt điếm tàn hương, các bà lại còn những cái hồ khác. Bộ quần áo mi mĩ, khi đi về, các bà đã trút ra, chỉ còn giữ trên thân những mảnh vải nhàu nát, cũ kỹ, mà các bà gọi nhân nhân là... quần áo ngủ. « Chà! ở nhà, có ai trông thấy mà sợ! », các bà hưởng tự như thế. Nhưng quên rằng «những cái không ai trông thấy » kia vừa lọt mắt người chồng, người mà các bà không cần làm dáng với nữa, nhưng thì hơi để ý đến một cái nào khác là các bà tăng cho đủ tiếng xấu, nào bạc tình, nào bất nghĩa này! Có biết đâu tình nghĩa ấy chính đã bị các bà đánh bại đi bằng... những quần áo ngủ của các bà.

Không phải là các bà nên mặc lễ phục, đeo kim cương để ngồi nói chuyện với chồng ở phòng ăn, hay phòng ngủ. Nhưng quần áo mi mĩ, tuy sơ sài, tuy gọn nhẹ, cũng có thể đẹp, tươi, đơn giản chứ miễn là các bà lưu tâm đến hạnh phúc của mình, và hiểu rằng hạnh phúc của mình là lòng kính yêu của chồng, chứ không phải ở những con mắt thêm muốn chột lạt của thím ba trong đám họ. Bởi lẽ thím ba không có quần áo đi xem hội, mà có quần áo tình tươm ở nhà còn hơn; họ gọi kiến tiền thì nghĩ trúi bán lại. Nhưng đó là quyền của họ, và cũng là bổn phận của họ nữa.

Đi thăm viếng, phải ăn mặc lịch sự đã đành. Nhưng thế nào là lịch sự? Còn tùy từng trường hợp. Thăm một người bạn nghèo, hay sinh hoạt một cách giản dị, mà ăn vận như một bà hoàng đế làm tỏ rõ cái sự dãi của bạn ra, thì chẳng khác đấng đế thiên còn lịch sự hơn. Tới nhà một người giàu có, ăn ở sang trọng, kiêu cách, ta phải ăn mặc đủ sang trọng để cho bọn gia nhân khinh nhìn ta bằng con mắt khinh khỉnh, và trả lời ta như bạn chúng. Nếu như thể phiên cho ta, thì tốt nhất là tránh những nhà đó và tìm những chỗ thích hợp hơn mà giao du.

Khi đến thăm những người quyền thế, ở công sở, ta phải ăn mặc nghiêm trang, sang trọng nhưng nhún nhường.

Còn gái đi học mà ăn mặc lộng lẫy, son phấn lóa loet, và đeo đồ vàng ngọc

để làm gì? nhất là khi thấy giáo chỉ là... cô giáo!

Ở nhà mình, một người đầu bà bao giờ cũng phải ăn mặc giản dị, nhưng tươm tã, cho người ta biết là chủ nhà, không phải khách đến chơi, mà cũng không phải đầy tớ. Nhưng mà sức sẽ, nhưng đồ kim hoàn, không nên dùng khi ở nhà.

Bao giờ cũng nên để cho những khách đến chơi ăn mặc sang hơn mình, đẹp hơn mình, và làm đẹp hơn mình một chút. Khi khách ta sẽ có dịp báo thù rồi!

(Còn nữa)

T) Xem N. N. từ số 16.

## Những báo

Một cơ quan chuyên khảo về nghề xuất bản vừa đây có cái ý nghĩ ngẫm tìm xem ở thế giới có bao nhiêu báo lỗ-lãng, dị thường. Có nhiên nước Mỹ lại giữ kỷ lục cho đến ngày người ta tìm được một nước khác thế chân.

Nước Mỹ hiện xuất bản: ba thứ báo... ăn được, báo in lên một thứ bột bánh ngọt mòng tanh; hai thứ báo in lên màu là thuốc chà (thứ thuốc là dùng để nhai, chứ không để hút) một thứ báo in lên giấy

# CON DƯƠNG HẠNH PHÚC

## Tình yêu và lòng tử-tế

(Amour et bonté)

MỘT thành đạt ở đời, phải biết yêu việc mình làm, phải làm việc gì cũng vui vẻ, hừng hừng lòng; phải yêu người khác mới làm cho người có thiện cảm với mình, nghe theo mình, chiến ý mình. Lòng tốt của ai mà gọi thiện cảm của người. Những người tốt bụng đều được thiên hạ yêu mến và tin. Có người nói: « Nhưng mà chỉ làm ra mà tử-tế, không cần phải tử-tế thực ». Nhâm: không đời nào làm được ra một tử-tế mà không

## dị - thương

nhựa bầy ruồi; và nhiều thứ báo khác in lên... khàn bì mũi!

Nước ấy lại còn có một tờ « Báo của những con chó vẫy đuôi », xuất bản ở New-York và có tôn chỉ bằng kỹ quyền lợi của giống chó.

Về kỷ lục báo rộng khổ thì Etats-Unis chiếm được. Tờ Post Dispatch ở Saint Louis chiều dài hai thước sáu và một thước tám mươi chiều rộng, mỗi số báo ra tám trang và mỗi trang mười ba cột.

(Populaire d'Indochine)

## \* Thế nào là một tờ báo ?



Một tờ báo lớn bây giờ là cái chi vậy?

Đó là ba trăm nhân viên ăn lương tháng nhất định, là một trăm thợ bút ở các nơi giúp việc mỗi ngày, là ba cái máy bay, hai mươi chiếc xe hơi, một trăm chiếc ca-mi-ông, hai trăm xe đạp... Đó cũng là bốn mươi tấn giấy dùng trong một vài giờ, là vài mươi ngàn tiếng chạy trên vài mươi ngàn cây số, là từng tập ảnh chụp gửi

về nhà báo bằng máy bay hay bằng cách truyền ảnh điện ở khắp bốn phương địa cầu, là sự tiêu tốn hàng ngàn chứng ba vạn quan, hơn bù kém. Đó là sự cộng tác của bốn mươi hai chuyên gia các mục: văn sĩ, bác vật, chuyên nghiệp v. v. Và sau hết đó là những cuộc gắng sức phi thường không lúc nào ngơi và luôn luôn đổi mới.

Nhưng... Nhưng đó là nói những báo bên Âu, bên Mỹ hay bên Nhật kia.

(Theo Voltô)

# HỘI-CHỢ VỚI KHIÊU-VŨ

Đi dự Hội-Chợ mà vẫn còn chưa biết Khiêu-Vũ thì vẫn còn sự khuyết-diêm

Đến ngay số nhà 12 phố Nguyễn-Trãi (cạnh bãi hàng Da) M. J. DOD sẽ chỉ dẫn theo phương pháp riêng trong 3 giờ đã có thể nhảy được ngay mà học phí chỉ phải trả có 5\$ thôi

(Còn nữa)

Theo V. Pauchet

# Luyện về đẹp cho thân thể TẬP THỜ

**T**A phải biết thờ, phải tập thờ. Câu ấy nghe có vẻ trái ngược, vì các chị hẳn bảo thể, thờ là một việc tự nhiên ai cũng biết, còn phải tập làm chi? Đã có một lần tôi viết rằng, muốn trẻ đẹp hoài, thì trước hết ta phải thờ cho đúng cách. Bài đó ra được ít lâu, tôi liền nhận được nhiều thư của các nữ độc giả yêu quý trách tôi muốn cho vui truyền nên đã nói một câu mơ hồ không đầu. Nếu có thể nhắc đi nhắc lại trăm, nghìn lần rằng: thờ là một phép trong bao nhiêu phép thể thao có cái sức hiển nhiên giúp cho chúng ta trẻ, đẹp, — nếu phải nhắc lại như thờ mãi mãi để các chị nghe theo lời tôi, thì tôi không bao giờ tới tiếc lời.

Phải tập thờ đi! Trước hết vì trong đời chúng ta, chúng ta thờ không đủ, bỏ phôi trong cái ngực



1.) Cúi mình xuống, hai tay buông thõng xuống đất, trong lúc đó thờ ra bằng mắt.

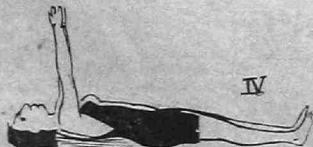
2.) Hít vào; thong thả vừa đứng lên vừa thờ hít vào cho đến lúc tay giơ thẳng lên trời.

— 10 lần —

quá nhỏ của chúng ta đã «bư thân mắt nết» và lười quá lắm rồi. Sau nữa, phần nhiều người trong chúng ta ở nhà cả ngày, vận-dộng ít, hô-hấp không khí lại ít hơn, mà cái không khí chật hẹp ở trong nhà của chúng ta không đủ trong sạch để đem dưỡng-khí vào nuôi cơ thể và huyết mạch.

Chúng ta nên nhớ rằng sự hô hấp là một việc thiết yếu để thay đổi máu chảy trong người ta.

Những cô đa xanh xao, ngực lép kẹp, lưng khom xuống, hơi làm



Nằm xuống đất, chân xuôi thẳng và khép lại.

1.) Hít vào; giơ hai tay lên đất thẳng ở sau đầu, trong lúc đó hít vào.

2.) Thờ ra; Buồng tay xuôi theo hai bên sườn, lúc đó thờ hít hơi trong ngực ra.

— 10 lần —

việc gì nặng là thờ lấy thờ để, chính là những cô không biết thờ — mà có nói thể cho các cô biết, thì các cô không tin!



1.) Thờ ra: đứng thẳng người, hai chân chum lại, hai bàn tay đặt sau gáy, cánh tay hơi kéo ra sau vai. Đón hít hơi trong ngực ra, bụng thót dần vào, trong lúc ấy sườn ngực cũng thu ép lại (đếm nhịp trong trí từ 1 cho đến 18 trong lúc thờ ra).

— 10 lần —

2.) Hít vào: Giơ tay dần hai tay thẳng ra hai bên vai và hơi ngả ra đằng sau. Hít cho thực nhiều hơi vào, nhưng hít rất chậm, ngực phồng ra (đếm nhịp từ 1 đến 15, nghĩa là ba giây đồng hồ).

Trái lại, có nào thờ dỗi đảo thì nước da hồng tươi, ngực nở nang, và cả thân hình cũng có vẻ lạnh lẽo khỏe khoắn.

Đã đánh rằng có nhiều cách vận động, nhiều phép thể thao luyện riêng như chạy, nhảy, bơi lội, chèo núi, bơi thuyền, làm cho sự hô hấp mạnh hơn lên, và vì thế làm nở nang thân thể. Nhưng có phải ai cũng có thì giờ nhảy, bơi như thể được đâu?

Bởi thế, ta phải nhớ đến cách luyện tập giản-dị ở nhà ta vậy. Mỗi buổi sáng, ta cố để ra ít thì giờ



1.) Hít vào: Hai tay giơ thẳng lên trời, đầu hơi ngả, trong lúc đó thì hơi vào đây hai buồng phổi (như hít bằng mũi).

2.) Thờ ra: Buồng dần tay xuống xuôi với người, trong lúc đó ép bụng và ngực lại để thờ cho hết hơi trong phổi ra.

— 10 lần —



## Cái khăn mặt

Mỗi người phải có một cái khăn riêng

**N**ÓI ra thì bêu xấu cái đức tinh ở bản của phần nhiều người, của phần nhiều gia-dình ở nước Annam ta. Mà không nói ra thì trong lòng cứ lăm lăm tức lắm sao ấy.

Chàng biết cái cô tục qui hòa dùng chung khăn mặt ta có từ bao giờ, mà đến nay vẫn chưa mấy nhà chịu bỏ? Một nhà có năm, bảy người, hay là hơn, mà ở giữa nhau chỉ có một hay hai cái khăn mặt! Sáng đây, ông ra dùng rửa trước, vì ông là người có quyền nhất trong nhà, rồi đến bà; bà vô qua nó vào chậu chậu rồi

để tập thể-thao, tập trong vườn, trong sân, hay trước cửa sổ mở rộng. Và ta nên nhớ những lúc ấy mà tập thờ.

Dưới đây là mấy phép hô hấp vừa dễ theo, vừa hoàn toàn, kén chọn ở trong những báo chuyên chú riêng về cách thể thao luyện về đẹp. Các chị nên để ý theo và cứ tin chắc rằng không còn thứ khí gì nữa nào giữ gìn nhan sắc ta giỏi hơn.

Lúc hít không-khí vào thì hít bằng mũi, hít rất thong thả, miệng ngậm lại, và lúc thờ ra thì thở bằng mồm. Thờ ra, tức là đuổi bao nhiêu chất độc trong người ra để thay vào đó thứ không-khí trong sạch. Vậy phải thờ cho thực kỹ như người vật hết cạn trong phổi đi. Buổi sáng, lúc tập thể-thao nên tập thờ cho nhiều, mỗi khi những phép vận-dộng làm cho mình mệt mệt. Nhưng trong lúc đi chơi, lúc ngồi mà cùng thờ càng tốt.

vui vẻ kỳ co lên nước da quý báu của mình, tin rằng đã làm một việc rất sạch sẽ. Có con gái lớn sẽ bắt chước bà, rồi liên tay, thấy cậu em nhỏ chạy đến bên, có vấn dùng nguyên cái khăn vừa rồi lau rửa cho nó.

Người nào cũng cứ cái khăn ấy lấy dùng, rồi vật dầy để cho người khác rửa... Thành ra lần câu ghê nọ đến cộng với lần câu ghê kia,



chỉ trong ba ngày (hay ít hơn) cái khăn trắng treo mới mua sẽ thành một thứ khăn chiêm giấm quon quon về sự bẩn. Lúc bị nhúng vào nước thì nó nhều nhều ra và nặng như ba ki-lô thịt bò, còn lúc bỏ phơi cho khô thì nó dầy còm-cộp như cái bia cứng. Ôi leo ôi! Ấy thế mà bà dám đem vuốt lên nhan sắc bà ư? Cái nhan sắc mà bà lớn kèm bao nhiêu môi nuôi giữ được cho nó tươi trẻ. Thế mà gọi là rửa mặt sao? Không! thế là đắp cái bẩn, và nhất là

PHỤ-NỮ với CHỢ-PHIÊN

Chỉ có AG và GIẤY Quên Chứa môi có nhiều mẫu tươi rực rỡ về những đường cong mềm mại

QUẬN



CHỢ

Chuyên đóng giầy, làm ví dùm và may 1 - Phục Phá - Nữ 33, Hàng Ngang 39, Hàng

THUỐC

LÀO

CỔ AM

(Hải-Dương)

CÓ TIẾNG LÀ NGON



đem đi rửa má trắng lần cho nhau vậy.

Có lẽ tôi nói cũng hơi quá, vì có lẽ có hay bà đọc bài này đã có khăn mặt sạch rồi. Nhưng các bà còn cần phải giữ cho người nhà đúng ai ở bàn ở chung quanh mình, bà cần khăn mặt nữa và bà lúc nào cũng đem mặt, đem mõm mà chùi vào cái khăn đó nữa đó.

Nhà nào có bao nhiêu người, phải có bấy nhiêu khăn mặt. Thế vẫn là bàn: mỗi người có hai cái cũng không nhiều. Khăn của người nào có dấu răng của người ấy, đánh bằng chỉ đỏ hay đen. Rửa mặt xong phải giặt xà-phòng ngay, rồi phơi ra chỗ khô, một tuần lễ bỏ nấu một lượt.

Cho đến lúc rách, một cái khăn vẫn phải như mới, nghĩa là trắng trẻo, mềm mịn, và thơm tho.

An cần nên dùng một thứ khăn an riêng để lau tay, lau miệng trong bữa ăn. Đó không phải là khăn sa-si đâu, cũng không phải là một cách lo ra mình lịch sự: đó chỉ là theo lệ phải, theo sự tiện lợi sạch sẽ của con người biết tự giác mình. Tôi thấy có người muốn lo ra mình ưa sạch, say dài đi đập nước một cái khăn mặt để lau mõm trong bữa cơm. Cái khăn ấy chốc nữa cơ thể đem rửa mặt.

Nhà có trẻ, thì phải phát cho mỗi đứa một cái khăn mặt nhỏ, một cái khăn áo nhỏ. Các bà cho là bài vở? Trời ơi, nếu điều đó mà còn cho là điều bài vở, thì chưa biết đến đời nào chúng ta mới được thấy sự sạch sẽ thực hiện ở nước này? Không! Xin các bạn lần tới, tôi chẳng muốn đặt ra những cái phiền phức để bận mình chúng ta, đó chỉ là những cái thiết thực, những thói quen rất đáng yêu ta nên tập lấy.

Vậy, con cái ta, cũng có quyền được sạch sẽ như ta, có quần áo riêng, bát đĩa riêng thì cũng có một cái khăn mặt riêng. Tápelo chúng nó ở sạch ngay từ lúc nó có phải là sớm quá đi ư. Trẻ nhỏ quá, mỗi bữa ăn xong thì rửa miệng và lau bằng khăn ăn, còn khăn mặt chỉ dùng để lau tay rửa cho chúng nó. Đùng nhân tiện có thay nước rửa miệng đó, bắt con ra rửa mặt hay lau đó lau lại.

Trong nhà cũng nên có sẵn ít khăn mới để có cái thay cho khăn cũ và phòng khi có khách đến ở nhà mình một vài hôm. Cái khăn mới ấy sẽ làm cho khách gờu lạng ta thêm, vì ta đã nhậnlành cho khách cái tấm phải rửa chung khăn mặt với ta, và tránh cho ta cái nguy cơ khi thấy khách đặt đi đặt lại cái khăn đến bấy, làm bẩn bằng xà phòng trước khi đem rửa mặt.

Vân Đài

## LỜI DÀN BÀ



**B**ẦY GIỜ chúng ta có một quan niệm thực mới về hạnh-phúc. Hạnh-phúc, hai tiếng đơn tao ấy, không phải chỉ là những điều (hỏa mãn ở đời đâu. Đẹp, trẻ, nhiều tiền, là những thứ quá báu mà người đơn bả nào cũng mơ tưởng. Nhưng sao ta vẫn còn thấy có những người được thế chưa cho là mình sung sướng hơn người? Chẳng các bà ấy là người bạn cũ gần, sản sóc tôi các bà. Các bà không thiếu thốn chi, quanh mình được người giàu trang. Vậy mà các bà vẫn thờ ơ!

«Tôi buồn chán lắm!»  
«Tại sao thế nhỉ?»  
«Chỉ tại các bà đối đãi, không có việc gì làm.

Bên cạnh những người đàn bà vì kế sinh nhai phải làm lụng kiếm tiền, còn biết bao điều bả nhân đôi. Mà chính những bả nhân đôi ấy là những bả hay than đau với ai cả. Các bà không được mẹ mãi vì một công việc phải có công theo đuổi, cũng không được cái thú lúc thấy việc thành công. Giờ nó kế tiếp giờ kia, trông trải và lê gặt.

Thanh lý các bà hay tự tôn đến nỗi lòng mình quá, đến những nỗi ước vọng bản thân. Các bà toan tính, chờ đợi cho những giờ, mà thành sự thực: các bà liếc thời quá khứ, than phiền: lúc hiện tại và sợ tương lai.

### Thuộc trẻ lại 3500 một hộp

**D**ẸP  
Cần sửa ngay: da trắng, mịn, tươi, tóc dài, nhuộm tóc màu đen, màu hung đỏ, tóc rụng, gàu, lỗ uốn lông mày, mí và mặt, nổi rười, hột cơm, giấm má, làn nhang, trũng cá, sẹo, vết, sần, gầy, béo, môi son, răng trắng, thuốc móng tay, chân, phấn, kem, brillantline, chì lò, nước hoa v.v... toàn hảo hạng.

Xa gửi linh hóa giao ngân rất tiện. Hồi gì kèm tem trả lời.

### Biểu hiệu CON HẸN (oyster)

Chỉ bán và chữa tại: AMI 26 phố hàng Than HANOI

Chỉ giúp các bà các cách trang điểm và tính việc tương-lai lối Âu-Mỹ rất thú vị

Những bà nhân đôi ấy muốn tránh được những sự buồn chán lo âu, tưởng nên đi tìm đến việc học hành, đến mỹ thuật, đến văn chương, đến các việc có ích cho xã hội, hoặc sản sóc đến con cái thì hay con cái người khác.

Madeleine Chantmont

(Eve)

## Thư kén chồng

**T**RONG một tờ báo ở Tokio có đăng cái tin dưới đây:

«Tôi là một thiếu phụ trẻ đẹp. Làn sóng tóc phủ lên đầu tôi trông tựa hồ như một đám mây. Vóc người tôi mềm mại như một cây liễu. Da mặt tôi mịn màng, sáng sủa như những cánh hoa nhung. Tôi ước ao sẽ gặp được một chàng thanh niên có duyên, hiền lành thông minh và có giáo dục, tôi sẽ xin hiến cái đời tôi cho chàng ta ngay. Tôi còn sẽ sẵn lòng cùng chàng ta chung hưởng một giấc ngủ muốn nghìn năm trong một nắm mơ xây đá cầm thạch mãi hồng nữa.»

Thật không còn thấy ai yêu và nhậ nhận hơn một cô thiếu nữ Nhật kén chồng này.

(Almanach Vermol)

## MỘT HỘI THIẾU - NỮ CỨU HÓA

**H**ỘI cứu hóa ở Tempe (Arizona) có một điều lợi hơn các hội cứu hóa khác ở khắp thế giới là: hội này dùng toàn thiếu nữ để đi cứu hóa. Các cô đều là những nữ sinh trong trường của chánh phủ, và cho rằng sự cứu hóa ít ra cũng chẳng kém gì các môn thể thao, nhưng mà còn lợi ích hơn nhiều.

Hội cứu hóa của phụ nữ ấy được các nhà cầm quyền khen ngợi và ký nhận cho phép mở ra «hội phụ-nữ can-đảm» ấy.

(Theo Lu)

## GIỮ VẸ ĐẸP

Hàng ngày các bạn đừng bao giờ rửa mặt bằng nước nóng. Rửa nước nóng thì dễ làm cho các lỗ chân lông ở mặt giãn ra, thành ra da mặt trũng thõ và sạm có những nếp nhăn ở má và ở trán.

Trái lại, các bạn nên rửa bằng nước lạnh tốt hơn, vì rửa nước lạnh thì giữ nước da mịn và thông, các lỗ chân lông sẽ lại, các thớ thì không bị mềm nhũn.

### NHỮNG ĐIỀU KHUYẾN NHỚ NHẤT VỀ SỰ ĐẸP

**X**À PHÒNG rửa mặt cần phải chọn rất kỹ lưỡng, dùng thứ xà phòng xấu hay hư da mặt và làm da khô. Chớ nên dùng những thứ xà phòng mùi thơm hắc quá, thứ xà phòng thơm nhẹ và kín đáo là thứ xà phòng nên dùng nhất, nó không làm cho da ta có mùi thơm gắt quá. Một bánh xà phòng Marseille tốt, ung lại còn hơn các thứ xà phòng thơm mà xấu nhiều. Nó trừ được vi trùng, diệt không hại quần áo, rửa tay không hư da. Đó là thứ xà phòng các bà nên mua dùng hơn hết.



Các bà và các cô, nếu ai có tâm thần mạnh khỏe thì đừng bao giờ quá tâm bở cho nó béo thêm. Các bà nên vui vẻ nhận rằng mình có cái hình vóc xinh xắn mà biết bao người thèm muốn, ước ao!

Chỉ có người gầy quá là khó chịu hơn hết; trông một người gầy không còn có những vẻ đẹp dễ nỡ, các khớp xương dò ra, những nét mềm mại của thân người không còn, chỉ thấy những đường cứng thô và hình như có góc.

Giúp thêm việc hô hấp cho phổi là điều tối cần để cơ thể được lành mạnh. Dưỡng-khi ta hít vào trong phổi trong lúc hô hấp cũng có ích như nước sạch ta dùng hàng ngày để rửa cho da sạch.

Nhiều người thấy nói rằng mình không biết thờ và phải tập thờ đi, hẳn lấy làm lạ.

C. B.

**MỘT PHƯƠNG PHÁP MỚI ĐỂ GIỮ ĐƯỢC SỮA NGƯỜI**

**S**ỮA là một món ăn rất bổ, thích hợp với bộ phận tiêu hóa của trẻ con mới đẻ, thế mà từ xưa đến nay chưa ai tìm ra cách nào để giữ sữa được mà bầu cho những người đàn bà nuôi con vì thiếu sữa.

Người ta chỉ có một cách là nuôi vú sữa cho con hay cho con ăn sữa bò.

Nhưng mới đây, bên Nê-ru-óc, người ta đã tìm ra một phương pháp nhờ đó sẽ có thể để sữa người ở các hiệu thuốc. Thứ sữa bán trong các hiệu thuốc dùng vẫn được tươi tốt, lại vệ sinh hơn nuôi vú cho con, và cả thể giữ bần khắp nơi cũng được.

Chỉ cần nhất là để sữa trong cái ve thủy tinh hấp hơi lạnh. Thứ sữa quy hóa ấy có thể để lâu được trong mấy tháng không hư hỏng. Dùng thứ sữa ấy tốt lắm, vì trước khi mua sữa, người ta đã thử sữa và kén chọn ở những người đàn bà khỏe mạnh, không bệnh tật.

(Science And Mécanic, New-York)

**Chữa ngộ độc năm bằng đường**

**H**ÀN lâm ý viên bên Pháp hôm 17-8-38 tuyên bố một cách cứu người khi ngộ độc vì năm. Cách chữa này dần-dị hết sức, vì chỉ phải tiêm đường cho người bị ngộ.

Thật vậy, những ông đã sáng tạo ra cách cứu đó, nhận thấy đường tiêm có thể chữa được những cơn chó mà người ta đã cho ăn năm độc.

Muốn thử lại cách đó, các ông bèn tiêm cho những con chó đã ăn một liều năm độc đủ làm cho chết, một thứ nước đường 40-1.000, tiêm vào mạch máu. Trong mười hai con chó, 9 con cứu được một cách hoàn toàn, còn 3 con khác không tiêm đường đều chết.



Cách chữa ngộ độc năm bằng nước đường làm cho ta nghĩ đến một đầu đề khác: sau này bệnh kén (diabète) người ta sử-dĩ mắc bệnh này vì trong máu có nhiều đường quá có thể chữa bằng cách tiêm cho người có bệnh một liều năm độc được không, vì năm độc sẽ làm hạ mực đường ở máu xuống được.

(La Santé familiale)

# Liệm lật

**TẠI SAO ?**

Tại sao người ta ngáp, há hơi ?

**T**RONG óc có một đường gân tuy nhỏ, nhưng rất quý. Nó san sóc đến sự hô hấp. Trong máu hơi có ti gi khác là nó thấy ngay. Khi máu thiếu khí giới, đường gân ấy bắt ta hít vào một cách thật dài để bù vào chỗ thiếu: ta ngáp.

Khi máu có nhiều khí giới quá, gân đó bắt ta thở hắt ra thật mạnh: ta há hơi.

Tại sao các ngôi sao lấp lánh ?

**C**ÁC ngôi sao có ánh sáng riêng, không như mặt trăng có ánh sáng vì mặt giới chiếu vào. Cái ánh sáng ấy phải đi qua biết bao là khoảng bao la rộng rãi. Trong khi khi giới chuyên đi chuyên lại làm rung rinh ánh sáng ấy, ta trông như các ngôi sao lấp lánh.

Bề sao không giờ yên lặng bao ?

**V**I không khí ở trên mặt bể cho nó động luôn. Bề có sóng là tay gió mạnh đánh vào mặt nước. Dưới mặt bể độ vài thước, nước rất yên lặng. Bề sẽ lặng như tờ, trừ khi có nước chiếu lên, xuống nếu không có gió. Ta không thấy gió mà thấy sóng, là vì gió ở tí tít nơi nào đưa sóng lại chỗ ta đứng.

Vì sao lúc nghỉ ngơi, về mặt ta khác ?

**D**ƯỚI làn da mặt có nhiều thờ thịt nhỏ luôn luôn quần thục bởi hai đường gân, mỗi đường ở một bên mặt. Ta há miệng, ta mím miệng, mở mắt, nhắm mắt, v... cũng bởi gân ấy. An sát liên với óc, gân ấy hơi thấy có cái gì thối quá trong óc là nó bắt những thờ thịt nhỏ làm việc. Bởi thế nên khi ta chăm chú nghĩ ngợi điều gì, về mặt ta thấy khác ngay.

Tại sao ta ngủ phải nhắm mắt ?

**C**Ó hai cơ. Cơ thứ nhất là ban ngày ta phải giữ cho mắt mở luôn để làm việc: khi buồn ngủ, cái sức ta dùng để cho mắt mở luôn nơi ra, mi mắt không có gì cản trở từ từ khép lại, cũng như tay chân lúc ngủ không thể luôn luôn giơ lên trên không được. Cơ thứ hai, khi ngủ, óc cũng nghĩ ngợi, nếu mắt ta mở, ánh sáng lọt vào, óc không nghĩ được, ta mất ngủ.

**Một cách phòng bị**

**B**EN anh, hầu hết trong các rạp hát, chỉ trong những trường hợp bất thường mới đánh đàn, bài đàn ấy đối với công chúng cũng như mọi bài khác, không có ý nghĩa gì. Nhưng đối với người làm trong nhà hát, từ nhạc sĩ, các vai diễn kịch đến người mở cửa, xếp chỗ, đều phải biết là một thứ hiệu riêng.

Cuộc hát đang diễn mà nếu người quần nhạc cho nổi điều đàn kia lên, thì nhân viên trong nhà hát hiểu ngay là vừa xảy ra một tai nạn, một tai nạn gì (thí dụ như nhà hát bắt hỏa).

Các cửa rạp đều có yên lặng mở rộng, nhạc công, tài tử ra ngoài hết, bấy giờ cho các người đi xem biết cái tai nạn sắp xảy ra và mọi mọi người cứ từ tốn kéo ra các cửa đã mở.

Thật là một ý kiến hay để giữ trật tự cho công chúng khỏi bị lộn xộn trong lúc sự hãi đột nhiên.

**Trước lúc dùng khăn ăn**

**N**HAY xưa, ở bên Pháp, những con chó thể cho khăn ăn và đi quanh bàn ăn để cho người ta chửi tay lên lòng nó.



Mãi đến năm 1483, người ta mới dùng khăn ăn và thành phố Reims biểu vua Charles VII bốn tá lính ngai mới lên ngựa.

Về dân thế-kỷ thứ XVI, Brasme dạy người ta cách sử thể bằng những câu ngộ nghĩnh này:

« Có tay nhóp đẫy mỡ, không nên đưa tay lên miệng để mặt, vì không như nhón chút nào. Lấy khăn chửi tay thì hơn. »

(Almanach des Gourmands) — P.H.

**Trá hình**



**T**RONG một phiên tòa, người ta cấm không cho ai vào, cho đến cả những nhà báo.

Tuy vậy, phóng viên báo Presse cũng tìm cách vào được. Gặp phải một người mới mặt nghiêm nghị, người này lên tiếng đồng đac hỏi:

— Ông tên gì ?

Nhà phóng viên hồi lộn, chắc chắn rằng mình

sẽ bị đuổi ra, vội trả lời:

— Thưa ông cầm, tôi là phóng viên báo Presse.

— Còn tôi, tôi cũng không phải là người của sở Cảnh sát đâu: chính là Jules Huret, ban đống nghiệp của ông ở báo Figaro đây mà.

(Almanach Vermot) M.H.

**Những sách « buồn ngủ » nhất thế-giới**

**O**NG Rô Coselli, giám đốc một hãng phim chiếu bóng Ý, vừa đây có cái ý kiến đi-kỳ là thu nhất các sách... buồn ngủ nhất thế giới. Có lẽ vì ông làm việc trong hãng chiếu bóng quá nhiều, nên có ý tìm cách để bù lại sự nhọc mệt chăng ?

Chỉ biết số những sách ông ráp nhất gửi nay đã có tới tám nghìn cuốn. Nhưng, có đến nửa số nhất trong truyện này là cái tính kỳ quái kia đã làm cho nhiều người mêch lờng.

Một nhà thi sĩ đương thời ở Ý nghe thấy nói trong số sách của cái thư viện độc nhất kia, có một cuốn thơ của mình, mà 11 cuốn đó lại chiếm đoạt một địa vị cao nhất. Thi sĩ lấy thể làm một thể để lên thách đố gươm với ông Coselli.

Thế mới biết, đeo giông nào không phải báo giơ cũng được giông ấy. Ông Coselli thì nhất quyết muốn được buồn ngủ (vì sách) thành ra lại gặp những việc không có tình cách buồn ngủ mà tí nào.

(Theo Lu)

## PHUC-LOI

1, Avenue Paul Doumer à Haiphong

Articles de Nouveautés  
Chapellerie, Parfumerie  
Lunetterie,  
Cravates Chemises Sport

MARQUE

### BALTY





KỶ NÀY ĐÃNG HẾT LẠNH LÒNG



Truyện một người đàn bà góa trẻ tuổi  
của Nhật Linh

VII  
**NI**HUNG ra gương quần  
lại khăn. Nghĩa lại  
gần kề má mình bên  
má Nhung, âu yếm  
nhìn vào hai con  
mắt bạn trong gương, mỉm cười  
nói:

— Anh vừa mới mua cái gương  
này hôm qua để thay vào cái  
gương cũ vì nó đục quá không  
sứng với hai con mắt trong của  
nàng tiên.

Nhung với chiếc khăn « san »  
quàng lên cổ, rùng mình:

— Thôi, em về kéo muộn.  
Nghĩa nhìn ra ngoài trời, nói:  
— Em về lạnh lẽo một mình...

Hay là đêm nay lạnh, em ở luôn  
đây đừng về nữa.

Nhung mỉm cười, nói đùa:

— Không về thì còn gì là tiếng  
thơm của em nữa. Thôi tạm biệt  
anh, để đến kỳ thu tiền tháng  
sau.

Nhung đã ra đến cửa, sắp mở  
thì Nghĩa chạy theo, cầm lấy tay  
kéo mạnh vào. Nhung gât:  
— Khéo không anh lại làm  
sổ khăn em lần nữa.

Nghĩa vẫn nắm chặt lấy bàn  
tay Nhung, đắm đuối nhìn bạn  
nói:

— Lần nữa... Sao em nói làm  
câu ngờ ngẩn mà tỉnh từ thế!

Lần nữa, lằng lờ như vậy chẳng  
trách...

Nhung ngắt lời:

— Chẳng trách mẽ anh...

Nàng nghiêm nét mặt tiếp theo:

— Anh khinh em lắm, phải  
không anh Nghĩa?

— Sao em lại còn nghĩ vậy?

Anh chỉ thương em thôi. Chúng  
mình đã bảo coi nhau như vợ  
chồng rồi kia mà... Có khác gì  
đâu. Chúng mình là vợ chồng, vợ  
chồng chính thức. Không ai có  
lý gì buộc tôi chúng mình, được  
tội em-à. Sao em lại còn hay  
nghĩ lẩn thẩn thế?

— Em vẫn biết vậy. Lẽ phải là  
thế nhưng mà em vẫn cứ làm  
sao ấy.

— Việc quái gì. Ai không thể.

Nhung đứng dựa lưng vào cánh  
cửa, một tay quặt ra phía sau  
vặn đi vặn lại cái quả nạm:

— Nghĩa là ai cũng già đổi như



em cả... Mà khó chịu nhất là muốn có tiếng tốt, không có cách gì tốt hơn là giả dối. Chỉ có giả dối mới đủ thỏa được mọi đường... Ồn cho chúng mình, chiều được thầy mẹ em, chiều được mẹ chồng, chiều được hết cả mọi người.

Nhưng mồ hê cửa. Một chùm hoa mộc rơi từ trên tóc xuống vai nàng. Nghĩa giờ tay cầm lấy đưa lên mũi :

— Hoa mộc thơm như một cô con gái quê mới dậy thì.

— Tiếng thơm của em đấy. Em ngắt ở cây mộc ngay cạnh buồng anh ở ngày trước. Anh còn nhớ không ?

— Em cho anh xin để khi em đi rồi còn phảng phất chút hương thừa.

Nhưng khe ngậm tiếp theo :  
— Hương thừa nhường vẫn ra vào đâu đấy...

Nàng bước ra ngoài hiên, tay vẫn cầm quả nạm, rồi nũng nịu giờ mà để Nghĩa đặt một cái hôn từ biệt :

— Đến tháng sau, vợ chồng mình lại họp mặt.

Khi về đến làng, giờ đã chiều. Nhung không hề mảy may sợ hãi. Đã mấy tháng nay thấy Nhung hay đi chơi luôn, tìm hết cách cũng không sao ngăn cản nổi, nên bà ân giao cho Nhung việc đi thu tiền họ và tiền nhà trên tỉnh để tránh tiếng. Nhung vẫn từ chối :

— Có lẽ mẹ chồng mình đã biết là mình đi đâu chăng ?

Nhung nằng nằng cần.

— Dầu bà có biết nữa cũng vậy thôi. Bà phải giữ cho mình hơn là mình giữ lấy mình. »

Về tới nhà, Nhung đi thẳng vào buồng khách. Bà án đương ngồi nói chuyện với bà nghề và một bà khách lạ. Nhung thấy mẹ nàng nhìn nàng có vẻ lo sợ, bắt giặc Nhung giờ tay xua lại vành khăn và vuốt mái tóc. Nhung chào bà khách và thấy bà khách nhìn mình có ý dò xét. Bà án vội hỏi nàng, giọng âu yếm :

— Có mấy nơi họ trả đủ, con..

Khò quá, mẹ đã bảo đừng đi, con cứ không nghe. Con có thuê xe gì đi đấy chứ ?

Nhung đáp :  
— Thưa mẹ không. Từ nhà họ sang nhà kia cũng không xa gì mấy. Con đi bộ cho khỏe người.. Và lại, thưa mẹ, đi thế nhưng nghỉ luôn. Vào mỗi nhà lại nghỉ một lát.

— Thôi con đi ra rửa mặt. Báo vú già lấy nước mùi mà rửa. Mẹ vừa gội đầu xong, hãy còn đấy.

Nhung lại ban thờ chồng thấp hương rồi đi ra ; vừa đi khỏi, tiếng bà khách làm nàng ngừng

Một lúc lâu, bà khách vừa cười vừa nói :

— Mẹ ấy không nhận ra lời. Hỏi tôi đến thăm bà thì mẹ ấy mới độ lên mười... Hình như còn một cô em nữa, không biết gì đã lấy chồng chưa ?

Bà Nghê đáp :  
— Châu vừa lấy chồng năm ngoài.

Rồi bà Nghê hỏi tiếp ngay sang câu chuyện khác. Nhung biết là mẹ nàng sợ bà khách hỏi lời thì với Phương. Bà khách lại nói :

— Chồng thật. Đã mười mấy năm trời rồi đấy. Thấm thoát thế



lại sau cánh cửa, lắng tai nghe :

— Mẹ ấy còn trẻ quá nhỉ. Tôi trông chỉ độ hai mươi tuổi.

— Tiếng bà án nói tiếp luôn :

— Mẹ cháu góa năm hai mươi, năm nay đã đã băm năm.

Nhung thấy mẹ chồng tăng tuổi nàng lên hai năm, không biết vì quên hay hữu ý. Bà án cho bà khách biết cái tuổi góa chồng của nàng, chắc là để bà khách nhận thấy nàng ở góa đã lâu, và từ năm còn trẻ lắm. Nhung không thấy mẹ mình nói gì. Nàng nghĩ thầm :

— Cái tiếng tốt của mình cứ thêm một năm thì lại tăng thêm một ít.

ma các cô ấy đã có chồng có con...

Nhung đi rón rén về phòng.

Chiếc gối lè loi bên cạnh tấm chăn bông cuộn tròn đặt ở góc giường làm Nhung rung mình nghĩ đến những đêm đông dài lạnh lẽo. Nghĩa vẫn thường nói :

« Ban đêm, chúng mình chỉ gặp nhau ở trong mộng. Anh muốn một đêm nào, mộng đó sẽ thành sự thực. »

Mùi nhang ở ban thờ chồng nàng theo gió đưa sang. Người mùi nhang thơm. Nhung nhớ lại đêm giao thừa năm ngoài, cùng Nghĩa ra chùa bẻ lộc, và nghĩ đến lời

hẹn của Nghĩa mới đây :

« Tết năm nay, giao thừa anh sẽ về chùa làng em. Anh sẽ hẹn em ở vườn sau chùa, đúng chỗ năm ngoài, để vợ chồng mình mừng tuổi lẫn nhau năm mới. »

Bống Nhung lắng tai. Sen lán với những tiếng nói truyện khác, nàng vừa nghe thấy bà khách nhắc đến hai tiếng « Danh thơm ». Hai tiếng đó, lần này nàng nghe thấy không biết đã bao nhiêu lần, vừa làm nàng rung động êm-ái trong lòng, lại vừa như mai mĩa nàng, mai mĩa cả đời nàng.

Nhung gọi vú già lấy than nước.

Khi rửa mặt nhìn vào gương, nàng thấy trong lòng vui sướng.

« Mẹ ấy trẻ quá nhỉ. Tôi trông chỉ độ hai mươi tuổi. »

Câu nói của bà khách hay còn như du dương vang bên tai. Nhung mỉm cười ngậm nghĩ :

« Nghĩa đã không nói dối ta khi khen ta còn trẻ như con gái mười tám, đương tơ. »  
Mặc dầu trời rét, Nhung cởi cả áo trong để lộ ra hai cánh tay trắng, tròn trĩnh. Nàng té nước, nhắm mắt để nhận thấy rõ cái hơi ấm của làn nước trên cánh tay và tự nhiên nàng nghĩ đến những cái hôn nồng nàn của Nghĩa mới đặt trên da thịt nàng.

Một cơn gió lạnh thổi lọt vào phòng. Bống Nhung thốt nhiên thấy trong lòng buồn man mác ; nhìn hai gò má hồng và đôi môi tươi tắn của mình, Nhung nghĩ đến rằng không bao lâu nữa ngấm lại dung nhan, nàng sẽ thấy mái tóc nàng diêm sương, mắt nàng mờ ; ngày đi, năm đi, mùa xuân của đời nàng cũng đi qua không bao giờ trở lại.

Nhung thấy hiện ra rõ ràng trước mắt bốn chữ vàng « Tiết hạnh khả phong »

Cùng với hai hàm răng long, mái tóc bạc, cái phần thưởng quý hóa ấy sẽ đến để kết liễu đời nàng cũng như đời những người góa hụa khác đã ở vậy thờ chồng nuôi con, giữ được vẹn toàn tiết hạnh.

HẾT

Nhất Linh

MỚI LẠI :

**PETROMAX**

N° 826 — 300 Bougies  
1 litre dầu đốt

đang 12 giờ

N° 821 — 200 Bougies  
1 litre dầu đốt

đang 18 giờ

N° 900 — 100 Bougies  
1 litre dầu đốt

đang 24 giờ

Chỉ có thể đèn N° 824 N là

sáng bằng đèn lửa mà thôi

Sáng 800 Bougies



**Đèn MANCHON** hiện mới rất tối - tàn

Đèn hiệu **PETROMAX** N° 824 N

**SÁNG BẰNG ĐẤU LỬA**

**ĐỐT BẰNG ĐẤU LỬA**

Chẳng cần phải dùng đến dầu alcohol mà sáng như trước nữa.

Hiệu đèn **PETROMAX** n° 824 N mới phát minh tại bên Đức.

Ái thấy cũng đến khen ngợi vô cùng, máy nước gần-di, đơn-sơ đứng rồi có thể sửa lấy một mình được. Cách đốt rất dễ, có sẵn ống đèn để chứa dầu lửa định hoàn trong bình đèn, khi muốn sáng, chỉ đẩy đầu lửa vào ống chứa rồi chỉ cần bơm có 9 hay 10 cái là có đủ dầu tràn lên chỗ đốt sáng, trong lúc sáng ngọn lửa cũng xanh rực như ngọn lửa đốt alcohol chứ không có khói, một lần chế dầu vào ống chứa có thể sáng được mười mấy lần.

Đèn **PETROMAX** n° 824 N là kiểu đèn rất lịch-sơ, tinh-sảo, không cần đèn vào sáng bằng, không, xa đèn, không sợ chốc-chét đèn bị.

Đèn **PETROMAX** bán ra đều có bản viết luôn luôn.

**Établissements DAI-ICH**

CHUYÊN MÓN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG và đồ phụ-tùng các hiệu đèn đều có đủ

n° 28 Bđ. Tổng-Độc Phương - CFCICN



# NGƯỜI CHỒNG

KỊCH BA HỒI của KHÁI-HUNG

(Tiếp theo)

## HỘI THỨ HAI

(văn cảnh ấy)  
Một ngày chủ nhật

### LỚP I

#### Tông rời Nghi

TÔNG, giờ ra ngắm bức ảnh của Minh nửa lòng kính trọng — Đẹp lắm rồi!

NGHI, sẽ mở cửa bước vào phòng, cười — Anh khen chị đẹp thì đã có nhiều!

TÔNG, xếp vội ảnh và giấy, bìa lại — Anh vào chơi. Tôi khen cách lồng kính khéo đấy chứ.

NGHI, vẫn cười — Nghĩa là tự khen mình. Nhưng kể ảnh cũng đẹp, đẹp gần bằng người.

TÔNG — Nếu Minh được nghe anh tán tụng thế thì đã sướng phòng mũi.

NGHI — Vậy chị đâu?

TÔNG — Nhà tôi đi đánh tổ tôm ở đằng bù huân.

NGHI — Sao ít lâu này, chị thích tổ tôm thế?

TÔNG — Ấy, tôi cũng tự hỏi thế đấy, anh a... Á! Thế nào? Tin tức anh Phiền ra sao, anh có biết không?

NGHI — Chưa, tôi cũng định lại hỏi anh. Anh Giám chưa về?

TÔNG — Chưa (ngâm nghĩ, buồn rầu) Không biết rồi ra sao nhỉ?

NGHI, không hiểu — Rồi ra sao?

TÔNG — Tôi lo lắm, anh a... Tình nết nhà tôi đời khác hẳn. Cau có, gát gồng, buồn bực tệ quá!

NGHI, dăm dăm nhìn Tông — Đâu bà, họ vẫn thế.

TÔNG — Mà đối với việc xin ăn xá cho anh Phiền, tôi cũng hết lòng, hết sức đấy, chứ có phải tôi...

NGHI, yên lặng vài giây để chờ Tông nói dứt câu — Phải, đối với anh Phiền, người bạn thân của chúng ta thì ai không hết lòng hết sức.

TÔNG — Anh có biết ai đứng lên trong đơn xin ăn xá cho anh Phiền không?

NGHI — Ủ mà tôi chưa hỏi anh điều ấy nhỉ. Anh Phiền mở có ai song thân, họ hàng anh em chẳng có ai... Vậy ai đứng xin ăn xá cho anh Phiền thế, anh?

TÔNG, lạnh lùng — Nhà tôi.

NGHI, kinh ngạc — Chị?...

Chị?

TÔNG — Phải. Biết sao, chả còn ai thì nhà tôi cũng phải liều. Nhà tôi bán với tôi mãi, rồi mới để đơn xin và nhận là... là vợ anh Phiền.

NGHI — Chết! sao lại thế?

TÔNG — Chắc! Cốt anh Phiền được tha.

Một phút yên lặng

TÔNG — Liệu có ăn thua gì không nhỉ?

NGHI — Khó lắm! Anh ấy tội nặng vì có đũa vào vụ ám sát. Kết án tử hình, được giảm xuống khổ sai chung thân đã là may lắm rồi.

TÔNG, cố giấu vẻ sung sướng —

jour! Chưa hỏi được. Nhưng tôi vừa mua tờ báo, trong có đăng tên 193 chính trị phạm vừa được ân xá lần thứ hai.

TÔNG, mắt tái đi, chạy ra đỡ lấy tờ báo — Đâu?

GIÁM, nhìn Tông — Anh sao thế?

TÔNG — Không (ngồi vội xuống ghế).

NGHI — Anh có thấy tên anh Phiền không?

GIÁM — Chưa xem.

Cả ba người cùng cúi xuống dò từng tên, lăm nhăm đọc

NGHI, trở tờ báo — Nay, Phiền

NGHI — Có lẽ phải chờ kỳ đại xá. Anh Phiền chỉ có thể hưởng đại xá mà thôi.

TÔNG — Sao anh biết?

GIÁM — Rồi hỏi lần thân! Thì cũng đoán thế, chứ biết thế nào được.

TÔNG — Chả hiểu có thể có kỳ đại xá không?

NGHI lắc đầu — Khó lắm!  
Cửa mở từ từ, Minh rón rén, bước vào phòng.

### LỚP III

#### Tông, Nghi, Giám và Minh

MINH — Chào các anh. Anh Giám ở Hanoi về?

GIÁM — Vâng, thưa chị tôi vừa về.

MINH, bình tĩnh — Thế nào?

GIÁM — Chưa có tin gì. Á, lời vừa đọc báo...

MINH — Tôi cũng đọc rồi. Không có tên anh Phiền.

NGHI — Tôi lo không khéo anh Phiền...

MINH gãi — Không khéo sao?.. Thì chúng mình cứ làm hết hồn phẫn. Được ân xá hay không được ân xá, quyền đầu ở mình!

TÔNG — Có phải không, mình nhỉ, quyền ở đầu mình?

MINH — Nhưng mình không hết lòng với bạn, thì sau này hối hận chết.

GIÁM cười — Biết thế nào là hết lòng với không hết lòng mà bảo hối hận.

MINH — Chắc! thì cũng nói thế. Á anh Giám, anh có đến hội Nhân quyền đấy chứ?

GIÁM — Có. Nhưng người ta bảo phải cha mẹ, hay vợ con anh ấy làm đơn gửi đến, người ta mới giúp... Mà anh Phiền thì mở có!

MINH, ngâm nghĩ rồi bảo Tông — Có lẽ em lại phải...

TÔNG, miễn cưỡng, cố lấy giọng tự nhiên — Ủ, phải đấy, mình lại thảo lá đơn nữa.

MINH, cười ngất — Các anh coi đó, vì bạn tôi cứ phải đóng vai vợ mãi. Chả biết anh Phiền có thấu nỗi này cho chàng?

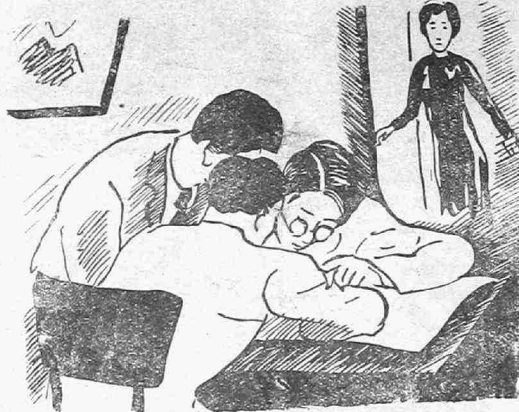
Ngồi và Giám yên lặng đưa mắt nhìn nhau

GIÁM — Thôi chào anh chị, tôi xin về.

MINH — Anh ngồi chơi đã. Về làm gì vội thế?

GIÁM — Tôi chưa về nhà.

MINH — sợ vợ cụ, phải không?



Nhưng cũng cứ hy vọng.

NGHI — Thì có nhiên vẫn cứ hy vọng.

TÔNG — Kỳ trước hơn hai trăm người được tha là phủ Toàn quyền xét tội nhẹ mà tha. Đảng này phải để hồ sơ sang bên Pháp nên lâu. Nhà tôi không hiểu cứ tưởng anh Phiền không được tha.

NGHI, lắc đầu — Chẳng rõ anh Phiền có thuộc vào hạng được để hồ sơ sang Pháp không?

TÔNG, vui vẻ — Sao lại không, hử anh?

NGHI — Vì anh Phiền tội nặng.

TÔNG, giọng vẻ vẫn — Tưởng nặng, nhẹ thì cũng thế.

Có tiếng gõ cửa, rồi Giám vào

### LỚP II

#### Tông, Nghi, Giám

TÔNG, đứng phắt dậy — Kia anh Giám! Thế nào?

GIÁM, tay cầm tờ báo — Bon-

đây rồi!

TÔNG, thất thanh — Đâu? Trần...

GIÁM — Trần - đình - Phiền, không phải anh Phiền họ Nguyễn kia mà, Nguyễn - đình - Phiền.

TÔNG, ngờ vực, lo lắng — Biết đầu... người ta không... chép sai.

NGHI — Sai thế nào được (cười). Rồi các anh có mắt cũng như không. Trần - đình - Phiền, người miền Trung, kia mà.

TÔNG, cũng cười — Ô nhỉ. Trần - đình - Phiền, người Trung - kỳ. Đảng này Nguyễn - đình - Phiền, người Bắc - kỳ...

Ba người lại lăm nhăm đọc

GIÁM — Thế là hết.

TÔNG, không giấu được sung sướng — Đã hết hy vọng thế nào được?

GIÁM — Ai bảo hết hy vọng?

TÔNG — Phải không anh, còn nhiều lần ân xá nữa kia mà!

PHẠM VĂN ĐỨC... SB 5022419

GIÀM, cười — Có thể. (Bắt tay Tông và Nghi).

NGHI — Tôi cũng xin về.

MINH — Cả anh nữa?

NGHI — Cả tôi nữa, tôi cũng sợ vợ cũ (bắt tay Tông).

Nghi và Giám ra

### LỚP IV

TÔNG, giờ ảnh vợ lên khoe —  
Này, Minh coi.

MINH — Ồ! Đẹp quá nhỉ!

TÔNG, hôn ảnh — Thì vẫn đẹp!  
MINH — Rõ trẻ con! Làm như vợ chồng mới cưới không bằng.

TÔNG, giọng âu yếm — Minh à, anh muốn chúng ta cứ yêu nhau mãi như ngày mới cưới. Hơn thế, anh muốn suốt đời yêu em như một cô vị hôn thê. Em có nhớ không, ngày anh mới biết em...

MINH, liếc nhìn ảnh Phiền — Em nhớ lắm.

TÔNG — Ngày ấy em mới đòi lên dạy học...

MINH — Em nhớ rồi mà lại. À này, anh đã viết thư cho anh Đào, bạn anh ở Paris chưa?

TÔNG — Chưa.

MINH, cổ đầu dằng — Sao lại chưa?

TÔNG — Anh Đào cũng chẳng thân với anh cho lắm.

MINH — Sao anh bảo anh Đào với anh cùng học một lớp.

TÔNG — Nhưng anh Đào thì giúp thế nào được chúng mình.

MINH, mắt mê — Thế à?...  
Thôi vậy.

TÔNG — Nếu mình muốn anh viết thì chắc nữa anh viết. Mãi ngày kia mới có kỳ tàu bay.

MINH, giọng cổ thần nhiên — Vậy mai viết cũng kịp.

Sự yên lặng khó chịu

TÔNG — Em à...

MINH, chớp mắt, giọng nhin — Chuyện này mà anh Phiền được tha, chắc sẽ cảm ơn vợ chồng mình lắm.

TÔNG — Anh chả cần anh ấy cảm ơn.

MINH — Ủ, mình cần gì anh ấy cảm ơn, nhỉ?

TÔNG — Với lại... À này mình à... Chả biết ở ngoài họ sẽ bình phẩm ra sao?

MINH, vẻ ngạc nhiên — Bình phẩm gì?

TÔNG — Bình phẩm chúng mình.

MINH, vẻ không hiểu — Bình phẩm chúng mình? Việc gì người ta lại bình phẩm chúng mình?

TÔNG — Đối với anh Phiền, khi anh ấy được tha về, chả biết chúng mình sẽ... cư xử ra sao?

MINH, quay đi — Cư xử như hai người bạn, chứ còn cư xử ra sao nữa.

TÔNG — Nhưng... nhưng...

MINH, chầu mày — Anh đỡ hơi làm... Anh tưởng anh Phiền nhỏ nhen... như...

TÔNG — Vẫn biết thế, nhưng cũng khó... khó chịu.

MINH, ngọt ngào — Những bức thư anh ấy viết về mình vợ chồng mình, lời lẽ thành thực đến thế mà anh còn lo xa... còn...

TÔNG, thờ dãi — Nhưng giá anh ấy cứ ở Côn-đảo...

MINH, giọng sỏ — Anh mong anh Phiền xuất đời, chung thân ở Côn-đảo, phải không? Anh là một người bạn không tốt.

TÔNG — Rõ em nóng nảy quá, anh có định nói thế đâu...

MINH — Thực anh kèm anh Phiền xa.

TÔNG — Nào anh có định nói thế đâu?

MINH — Anh muốn một người bạn tốt, một người bạn khổ sở bị đầy khổ sai chung thân, bị chửi phớt xương ở Côn-đảo!

TÔNG — Ó hay! Anh có định nói thế đâu? Anh bảo nếu anh Phiền còn ở Côn-đảo thì đã đi một nhè, thì chúng mình lấy nhau là một sự rất thường...

MINH, lãn ả — Hừ! Rất thường!

TÔNG — Nhưng khi anh Phiền về đây, thì...

MINH, cau kinh nói rất mau — Thì sao? Thì sao? Thì người ta sẽ bảo tôi là một con đàn bà có

hai chồng, là một con đĩ, phải không?

TÔNG, cũng câu — Thì người ta sẽ bảo anh lấy cướp vợ bạn.

MINH, cười chua chát — Trời ơi, anh mới sinh ra đạo-đức từ bao giờ (thế)... (chợt thấy mắt Tông ướt lệ) Em xin lỗi anh. Nhưng xin anh đừng nghĩ xa xôi quá thế. Những bức thư của anh Phiền ở Côn-đảo gửi về, em còn giữ kia. Chẳng phải anh ấy giục chúng mình lấy nhau đấy ư? Chỉ vì anh ấy dọa tự sát, nên chúng mình...

TÔNG, đau đớn — Thì ra chỉ vì em sợ anh Phiền tự sát mới bằng lòng lấy anh.

MINH, cười làm lạnh — Anh hay lời thôi lắm. Vì thế cũng có, với lại vì em yêu anh nữa, chứ sao. Anh phải biết, nếu anh Phiền không đồng ý lên Phủ-Thọ, thì em đã lấy anh ngay từ ngày ấy. Thực là lấy nhau có số cả. Chồng lại số trời sao được (giận lặng...) Bây giờ thì... em chỉ là một người bạn của anh Phiền, là một người bạn như anh (giận lặng...) Như thế, anh đã bằng lòng chưa... Rõ vợ chồng trẻ con!

TÔNG, cười sung sướng — Minh à, anh muốn nếu anh Phiền được ân xá, thì chúng mình vào trong Nam... hay xin đổi lên miền ngược... rất xa... thực xa... Như thế sẽ tránh được những lời... dị nghị.

MINH, mơ mộng — Cũng được! Nhưng việc gì người ta dị-nghị? (cười, chiều ý) Anh hay nghĩ ngợi quá!

TÔNG — Không phải là anh hay nghĩ ngợi. Nhưng ta nên thủ nhận rằng chúng ta ở vào một tình thế khó khăn.

MINH — Với lại đã chắc đầu anh Phiền được ân xá, đại xá... Anh nên nhớ tội anh ấy nặng lắm. Bị kết án tử hình. Được đổi sang khổ sai chung thân đã đáng mừng lắm rồi. Nay có chính phủ Bình dân thì khéo lắm được giảm xuống hai mươi năm. (giận lặng...)

ngẫm nghĩ). Nếu được giảm xuống hai mươi năm thì cũng như không được gì, anh nhỉ?

TÔNG — Sao lại như không được gì?

MINH — Bị khổ sai những hai mươi năm thì già rồi, còn gì?... Cũng như chung thân... cũng như chết.

Thu ấy cửa bước vào

### LỚP V

Tông, Minh, Thu

THU — Chào anh chị!

TÔNG, MINH — Chào chị.

THU — Thế nào! Chủ nhật năm khản ở nhà ư?

MINH — Ngồi đấy chứ năm đâu?

THU — Lại đảng tôi tổ tôm côm chơi đi.

MINH (nói với Tông) — Ủ, phải đấy, mình à.

TÔNG — Côm đã chứ.

THU — Lại tôi xoi côm. Côm xoàng, rất xoàng.

MINH — Đương xoàng cũng được mà!

THU — À anh Tông, anh có biết Tăng, con ông trợ Hạng không nhỉ?

TÔNG — Không, tôi chỉ quen ông trợ Hạng.

THU — Tăng có tin được ân xá.

MINH — Thế à?

THU — Rõ may. Bị khổ sai chung thân mà cũng được ân xá.

MINH, vui mừng — Cũng bị khổ sai chung thân (bất giác ngược mắt nhìn ảnh Phiền) Tổ tôm đi!

Tông ơi, tổ tôm đi!

TÔNG — Minh cứ sang trước.

MINH, lời Thu — Vậy mình sang ngay, nhé?

Minh, Thu ra

### LỚP VI

Tông

Tông ngồi, hai tay ôm đầu suy nghĩ.

MÀN TỪ TỪ HẠ

Hết hồi thì hai

(Còn nữa)

Khái-Hưng

## HOTEL DE LA PAIX — HANOI

Entièrement Remis Neuf  
Salle de Café Moderne — Billards  
Fraîche et agréable  
Au centre de la Ville et des affaires

So cuisine est réputée la meilleure de Hanoi  
Le Restaurant de La Paix est le rendez-vous de la bourgeoisie annamite, à qui le meilleur accueil est toujours réservé.

Repas soignés à	1p.20
Chambres R-P Bert à partir de	1p.50
Pension table au mois à partir de	35p.00
Chambre et Pension — id —	60p.00

Salle Grill-Room — Salons Particuliers  
Dîners Fins sur Commande  
Téléphone n° 48

CHARLES GUILLOT — Propriétaire — Gérant

## THẦY HAY, THUỐC TỐT

Ông Vũ-duy-Thiện 112 Rue du Coton Hanoi 23 năm chuyên nghề làm thuốc. Mach lý rất tinh, chữa cả người non trẻ con. Có môn chữa Lậu và Dương Mai rất thần hiệu. Lại có môn bí truyền chữa Lao-Khái. Ai ở xa muốn hỏi han y-lý và xin đơn thuốc gửi theo 2 cái timbres trả lời ngay. Nhà nghèo chữa giúp không lấy tiền.

Thu và mandat de:

M. Vũ-duy-Thiện, 112 rue du Coton Hanoi



# GIA ĐÌNH

TRUYỆN DÀI của KHÁI HƯNG

VIII

**B**

A tiếng trống dồn liền nhau, như với vàng, hấp tấp, sơ hãi. Đó là trống báo vợ chồng Viết đã tới huyện Đông-liên.

Đứng canh công, một anh lính cơ vận quần áo vàng quần sà-cạp trắng, đi chân không, đầu đội cái nón nhỏ sin phủ nước sơn quang đầu vàng hồng. Tuy công mở rộng, người lính cũng làm ra bộ nhanh nhẹn chạy lại ẩn giấu lèm cái cánh gỗ lim nặng ra một tí nữa. Rồi anh ta đứng thẳng người giờ xoe bàn tay lên nón để chào.

Như khinh anh ta, cái xe mới em lạng, từ từ lướt qua, đến đầu ngay bên bậc lên thêm nhà công đường.

Viết như còn ngái ngủ ngồi trong xe, viron vai ngập luôn hai, ba cái, chứ chưa buồn bước xuống, tuy anh người nhà đã mở cửa xe dừng chấp tay chờ.

Thu cũng không với vàng. Nàng bầm hăm nhìn người nhà rồi hách dịch thét mắng:

— Thằng chết tiệt kia! Máy dưng ý ra như phồng dà thế à? Không biết mang cái va-li với các đồ đạc vào trong nhà, hử?

Bấy giờ Viết mới ướ oải bước xuống, tay cầm khăn vừa đi vừa chụp lên đầu.

Viên lục sự hấp tấp chạy ra chào:

— Lay quan lớn.

Rồi chào với vào trong xe:

— Bầm lấy ba lớn a.

— Phải, thầy.

Viết rời rạc hỏi:

— Có việc gì không?

— Bầm... bầm...

Viên lục sự ghé tai nói nhỏ một câu, tức thì Viết tỉnh táo đi với vào bàn giấy, để mặc vợ và bọn người nhà với cái ô to:

— Thấy lục, thế nó đã đến chưa?

— Bầm, con báo nó hãy cứ về.

Viết chau mày:

— Sao lại về?

— Bầm, vì con không biết hôm nào ông lớn lên.

— Thôi cũng được.

— Bầm, cụ lớn tuần cho tìm ông lớn chiều nay lên tỉnh.

— Có việc gì thế?  
— Bầm, con cũng không rõ, nhưng chắc lại mời ông lớn đánh tổ tôm, vì hôm nay thứ bảy.

— Phải đấy, cũng có lẽ. Thôi, tối vào trong nhà, có giấy má gì, thầy đưa vào lấy chữ ký.

Viên lục sự vừa cúi đầu vừa sẽ đáp:

— Dạ.

Vào nhà trong, Viết giục vợ

Không thấy Viết trả lời, nàng tiếp luôn:

— Nghi một tối thứ bảy đã sao.

Viết lạnh lùng:

— Đã sao!

— Ừ, thì sao?

— Thì đừng làm tri huyện nữa, chữ sao?

— Có lý nào lại thế?... Thì cậu cứ nói thẳng với cụ tuần rằng cậu không lấy tiền ở đâu ra được

xin vào hầu.

Viết chau mày suy nghĩ:

— Việc tranh đất ở xã Phú-xá phải không?

— Vàng... Hay con cứ nói ông lớn đi vàng.

— Sao lại nói đi vàng? Bao nó vào đây.

Viên lục sự trừ trừ:

— Bầm ông lớn, việc này, con đã kêu ông lớn cho tên Nghinh.

— Thì vãn! Thầy cứ dẫn nó vào.

Một lát, Thạch theo viên lục sự rón rén bước tới gần ghế, để phong thư lên bàn, rồi lom khom cúi xuống lấy. Viết lạnh lùng:

— Thôi, không phải là.

Chàng sẽ phong bì đọc bức thư chữ Pháp:

— Chính mày là Nguyễn-vân-Thạch, hử?

— Dạ.

Viết vãn về tờ giấy, gấp lại mở ra hai, ba lượt, rồi sau cùng cho vào phong bì, bỏ túi:

— Việc này khó lắm.

— Bầm ông lớn thương cho, con không dám quên ơn.

— Việc diên thọ, xưa nay tao có án lệ ăn nghĩa của ai bao giờ đâu... Thế nào tao sẽ cứ bầm tính rồi tùy tính sẽ.

Thạch sung sướng, quá tịh con oan.

— Nhưng đã có lời của cố thì tao cũng hết sức giúp, nghe chưa? Con được, thua thì tao không thể biết trước được.

Thạch sung sướng:

— Dạ.

— Mày về bầm với cố thế, nhé?

— Dạ.

— Cố đã giao cho tao trông nom thì tao sẽ hết sức giúp, nghe chưa?

— Dạ, Con sẽ xin hậu tạ.

Viết gạt phắt:

— Ta từng gì? Xưa nay tao có lấy tiền của ai đâu! Thôi cứ về bầm cố thế, nghe chưa?

— Dạ.

Thạch vira ra khỏi, viên lục sự đã quay vào:

— Bầm, ông cố làm thầy cho tên-Thạch?

Viết cau có:

— Tôi đến ghé nhiều người cơ muốn định dâng vào việc qua.



hào làm cơm mau để chàng còn lên tỉnh. Thu cau có nói một mình: « Chằng thoát một tuần lễ nào! » Viết tăng lễ như không nghe rõ lời vợ, ra ngồi xuống một cái ghế nệm thổ đai:

— Mệt!

Gặp được dịp để ngan cần chõng, Thu liền lại gần ầu yếm nói:

— Một thì cậu nghĩ một hôm,

mà hầu tổ tôm mãi.

Viết phá lên cười, đáp:

— Khôn nhưng mình lại muốn lấy tiền ở đâu ra kia chứ.

Thích chỉ nói được một câu có ý nghĩa sâu xa, Viết nằm dườn người trên ghế tựa mà cười sảng sặc.

Lúc bấy giờ viên lục sự vào nói nhỏ:

— Bầm ông lớn, tên Thạch mang thư của ông cố Thiên đến

## Cùng các nhà buôn

Bản hiệu đem nhập-cảng trước nhất vào xứ Đông - Pháp nghệ dệt áo *tricot*; mở đã lâu năm, có đủ các thứ máy móc lời tân mua đến Pháp và Đức, kinh-nghiệm nhiều nên bản hiệu chế ra nhiều kiểu áo mới rất thanh-nhã và hợp thời.

Áo sợi (*colon*) cũng như áo *laine* đều dệt và may rất kỹ lưỡng, nên áo của bản hiệu bao giờ cũng đẹp và bền.

Áo CU-CHUNG nổi tiếng là tốt, đẹp không kém gì hàng tây, được Quốc-Dân hoan-nghênh. Gần đây có nhiều kẻ bắt chước tên hiệu và kiểu áo, xin các ngài nhân kỹ kéo làm, cũng mất đồng tiền mua, phải hàng xấu chóng rách.

Mua buôn, mua lẻ xin lại chính hiệu CU-CHUNG số nhà 100 phố hàng bông Hanoi.

CU-CHUNG

Thầy phải biết đến bạn thân tôi nói hộ ai, tôi cũng mặc, chứ đừng kể ông cố ông cụ với.

Sợ việc lưc sự nghĩ theo một ý nghĩa làm tiền. Viết tiếp luôn :

— Về việc quan, phải để cho người ta được tự do, thì người ta mới xử công bằng được chứ.

— Dạ.

Viết hạ giọng :

— Thầy gặp tên Nghinh rồi ?

— Dạ.

— Bảo nó không nên đi lại lắm.

Sợ ông cố ông ấy biết ông ta ngỡ vực thì mình khó làm việc...

— Dạ.

— Thời được !

Viên lưc sự ra. Viết ngồi chống tay vào cằm, hút thuốc lá, mắt đăm đăm nghĩ ngợi. Những phút khó khăn trong nghề như thể có khí làm cho người ta chán nản, nhưng nhiều khi cũng khiến người ta thêm phấn khởi, can đảm tìm mưu kế để ra khỏi chỗ khó khăn, như ông nguyên soái bình tĩnh soay sở chiến lược để thắng bên quân địch một cách vẻ vang, chắc chắn. Những lúc ấy không có lời cho kẻ nào có việc gì muốn đến gần.

Vì thế, vừa nhắc thấy bóng Diệu, đứng chấp tay ở góc cột, Viết đã thét mắng :

— Thằng kia, mày còn vác mặt đến đây làm gì ?

Diệu là con chú Viết, ông chú ruột. Ông chú tuy đã rời dịch chức chánh hội, nhưng vẫn còn hống hách lắm. Ở trong làng hiện có hai cánh: cánh Tạ, ông chú và cánh huyện Việt. Trước kia Viết vẫn phân đôi ngăm chú, tức vì nỗi khị cha mẹ còn hàn vì thường bị ông ta lấn át. Ông ta khôn ngoan hơn, chiếm được phần gia tài to hơn, đã nghiêm nhiên trở nên một nhà hào phú sau khi ông bà Viết qua đời. Cha mẹ Viết vì nghèo túng đưa gia đình lên tỉnh lý kiểm án, rồi nhờ được mấy việc thầu khoán nhỏ, có ít vốn buôn.

Có lẽ sự hiềm khích giữa hai anh em đã dự một phần lớn vào việc học hành và thi cử của Viết. Cha mẹ Viết luôn luôn khuyến con gắng công đèn sách để sau này làm nên mà báo thù lại chú.

Cuộc chiến tranh bắt đầu ngay sau khi Viết đậu thành chung. Năm ấy kỳ thi thành chung thay cho kỳ thi hương của ta : các thi sinh theo điểm bình hay thứ đều được liệt vào hạng cử nhân, tú tài. Viết đậu cao, đậu cử nhân thứ hai. Tức thì cha mẹ chàng bỏ ra một món tiền về làng ăn khao.

Ông chú không ra mặt phần đời nhưng ông xui một người trong ngành trong làng đứng lên nói ở gia đình :

— Ông Đặng-dinh-Phùng (tên

cha Viết) hồ làng đã bao lâu nay, không nhìn nhận gì đến việc chúng đương, nay con ông ta đậu được cái « đit lôm », phải, đit-lôm chứ chẳng cứ, tú gì ráo, ông ta định khao vọng âm-ý để con ông ta lên án trên ngôi chức, vậy xin hãy xét xem có nên để ông ta khao vọng không đã.

Một số đồng trong đám kỳ lý cố nhiên về cảnh với ông chú Đặng-dinh-Tạ. Nhưng Phùng đã khôn khéo đến trình huyện và

Sau ba năm làm tham tá tòa sứ, Viết được bổ đi tri huyện. Và chẳng bao lâu, chàng đưa mẹ về làng, làm cửa làm nhà, tậu vườn tậu ruộng. Biết rằng muốn chống lại với chú: tất phải có vây cánh thực mạnh, chàng chẳng tiếc bỏ tiền ra mua chuộc lòng bọn đàn anh trong làng.

Chú chàng ở một khu đất rộng có tới gần hai mẫu, và trước kia vẫn đi chung ngõ xóm vừa sâu vừa tối vừa bẩn. Về sau, ông ta điều

mà mắng cho «mấy cẩu», để lão ta chừa cái thói hống hách sang. Nhưng vì Tạ nghe lời bạn bè khuyên bảo đã giao việc ấy cho trạng sư, nên viên huyện chẳng làm theo được lời Viết.

Sau hơn hai năm dai dẳng và mỗi bên tốn có tới nghìn bạc, ông chú thua kiện, vì tòa xét ra rằng xưa nay vẫn có sân con đường chung của xóm, sao Tạ không dùng lại mở lối đi qua vườn ruộng của người khác.

Bất đầu nhận thấy sức mạnh của Viết, Tạ liền thư lên xin lỗi cháu. Viết không thêm trả lời. Chẳng được đứng, Tạ phải hạ mình sang khăn khoản nói với chị dâu và nhờ chị báo con giúp. Bà mẹ Viết vốn hiền lành, và cũng không muốn để trong họ có truyền lưc đực khiến người ngoài chê cười, liền cho người thân lên huyện khuyên con nên thôi đi đừng mang lòng thù hận chú nữa.

Viết ở ra người còn có hiếu, vâng lời mẹ và cho phép chú mở công qua vườn. Nhưng trong lòng, chàng vẫn giữ mối hiềm ty, và vẫn chờ dịp để cho chú một bài học nữa.

Ông chú cũng vậy, chỉ làm lạnh ngoài mặt mà thôi. Chẳng bao lâu, ông ta cho tiền một người làng xui ngấm đem hai cột gỗ để ở gần mà anh mình để chặn tiết long mạch.

Việc đến huyện, và người để trộm mà phải phạt ba tháng tù.

Thú ấy Viết nhất định trả. Vì thế, năm nay Diệu, con chú, ra tranh lý trưởng, Viết liền đứng làm thầy cho kẻ dốt thủ. Tạ sợ hãi vội cho con lên huyện van lay Viết.

Chợt thấy mặt Diệu, bao nhiêu sự oán thù xưa lại vụt hiện ra trong trí nhớ Viết. Chàng yên lặng ngời ớn các việc đã xảy ra trong vòng hơn mười năm, rồi ngừng lên dữ tợn nhìn Diệu nhắc lại câu mắng :

— Hừ thằng kia, mày còn vác mặt đến đây làm gì ?

Diệu sợ hãi, khúm núm :

— Thưa bác...

Viết đập bàn gắt :

— Ai anh em với mày, thằng kia ? Tao không anh em với mày nữa, biết chưa ? Thầy mày có coi tao ra gì đâu, mà mày còn kể lễ anh em.

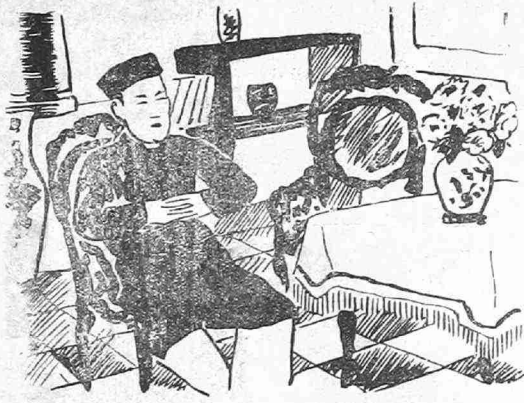
Chàng cười chua chất tiếp luôn :

— Giá ngày nay tao nghèo đói, thì phỏng mày có còn nhận anh em không ?

Diệu bị mắng như tát nước vào mặt, đứng im một lát, rồi làng xuống nhà dưới.

(Còn nữa)

Khái-Hưng



hôm con về làng vĩnh quy bài tổ, ông ta sấm lọng, sấm cơ, quạt trời xách rất là đường hoàng, trịnh trọng.

Tạ chọi lại bằng cách xui nhẹ cánh mình không đến dự tiệc khao vọng của anh, thành thử Phùng phải đảo một cái hồ lớn để chôn cổ.

Năm ấy Viết đem theo vào trong trường Pháp chánh lòng quả quyết báo thù.

Từ đó chàng đi từ sự đắc thắng no đến sự đắc thắng kia : lấy con ông phủ Báo, thì ra chiếm số đầu.

Ông Phùng nhận được tin con đậu ở trên giường bệnh. Trước khi tắt thở, ông còn ăn căn nhắc lại với con một lần cuối cùng cái chi báo thù chú, báo thù làng. Rồi ông mỉm cười rồi sang thế giới bên kia.

đinh với một người làng giềng nghèo để mở công đi tắt qua một cái vườn hồ hoang. Như thế, ngõ vừa được rộng và sáng sủa vừa gần đường làng, có thể đi xe vào thẳng trong sân được.

Có người mếch với Viết. Tức thì chàng về làng mà bằng được thừa vơng kia, rồi dùng nửa và rơ ráo vít kín bốn mặt lại. Ông chú có nói ra nói vào, nhưng Viết mặc kệ.

Tạ bực tức bỏ ra hai chục bạc đến hỏi một ông luật sư ở Hanoi về cách đối phó lại. Luật sư báo không ai có thể vít lối ra vào của nhà mình được. Thế là Tạ về đem gia nhân ra phá hàng rào, sửa lại lối đi như cũ.

Viết lời thôi lên đến huyện. Viên huyện nhận được thư của Viết nhờ gọi «tên Tạ» tới nhà môn

N'oubliez pas que vous pouvez trouver chez

**L'AUBERGE BÌNH DÂN**  
82 Rue Tien Tsin

de 6 heures du matin jusqu'à 1 heure du lendemain

les PHỞ — NEM CHÁ — THANG CUỐN

BINH-DÂN

installera en Decembre prochain un nouveau salon au 1er étage, Du luxe de la propreté et de l'intimité.



# C Ô T H O'

THÊ-LỮ và NGỌC-ĐIỂM

(Tiếp theo và hết)

**T**ÂM rất nóng non trong sự yêu đương.

Thơ thì giận-dì và im lặng. Nhưng trong nhan sắc bình tĩnh ấy, Tâm biết là ẩn một tấm hồn dâm đuối, ham yêu tha thiết, và chan chứa những linh từ lãng mạn ngất thơ.

Từ lúc đã quen nhau, thỉnh thoảng cô lại đến thăm Tâm ở nhà riêng và chọn những giờ tối vắng người qua lại.

Lần nào cũng thế, trước khi bước vào, cô còn đứng nán lại nhìn qua khe cửa để xem Tâm ngồi đọc sách hay soạn bài dưới ánh đèn. Thơ ưa đến một cách dột nhiên nên Tâm không bao giờ biết trước mà chờ đợi.

Cửa mở, cô ta le lảng bước lại gần bàn giấy, chào Tâm một câu khe rồi bỏ khăn, bỏ áo ngồi xuống giường. Lần nào Tâm cũng lộ hết sự vui mừng. Anh đứng lên, cầm lấy hai tay cô để vào ngực mình, hoặc ôm lấy cô hôn lên cái miệng nõ tươi, hoặc quỳ xuống giũ đầu vào lòng cô, và những câu nói nói say sưa khiến người con gái đương mặt nhìn anh như không hiểu gì hết. Thơ đưa tay vuốt tóc anh, vịn tay anh kéo ngồi bên cạnh và khi thấy cả chỉ âu yếm của anh đã đủ, mới bắt đầu thuật chuyện có nội dung nhà để đến với anh.

« Hôm nay em báo em đi « chơi hương » bên nhà chị Tư... Hôm nay ăn cười bên làng, nhưng em không đi... » Hoặc một câu tương tự như thế.

Đôi cô lại bảo : « Anh, anh kể chuyện đi nhé, anh kể những chuyện anh vẫn kể cho em nghe đi nào... em thích nghe ! »

Những lời ân-ủ của Thơ bao giờ cũng chỉ có ngàn ấy câu, mà Tâm nghe lúc nào cũng vui tai và có vẻ mới lạ.

Anh đem hết nỗi lòng ra nói với người thiếu nữ mà mỗi ngày anh thấy mới yêu dấu hơn lên. Lời anh toàn là những lời em dịu chán thành, anh dịch ra bằng thứ tiếng Thơ gọn gàng nhưng tươi đẹp. Thơ nhắm mắt lại để nghe, im lặng một cách trầm ngâm hoặc se se rùng mình lên, thu ánh người về mắt vào cảnh tay anh. Tâm thấy những giọt nước mắt nhỏ xuống thấm lên áo. Anh hỏi :

— Thơ của anh khóc đấy ư ?  
Thú báo giờ Thơ cũng trả lời bằng câu :

— Thưa anh sáng.  
— Mà lại sao em khóc hồ Thơ ?  
— Tại em buồn.  
Nhưng không lần nào Thơ nói rõ vì sao Thơ buồn, dù anh có can vấn hỏi. Có lần Tâm nói mãi, Thơ mới dùng những lời bóng gió thường sẵn thấy ở các câu hát từ tình mà trả lời Tâm :  
— Em buồn vì em thấy buồn...

cũng không tưởng đến nữa, vì anh không còn thân thích nào... Cảnh thương-đu với lòng yêu của em đã giữ anh rồi, đó là sự yêu đương thiêng liêng của anh rồi, em có hiểu không, nghĩa là... anh không tưởng đến bao giờ nữa em : anh là bạn em, là chồng em, anh sẽ hỏi em làm vợ.  
Tâm chưa nói rít lời, Thơ bỗng

Nhưng Thơ không trở lại nữa. Bao nhiêu tuần lễ ù-rũ, u ám, Tâm đi thơ thần các nơi gần đó sau những giờ học, nhưng không thể nào gặp được Thơ. Anh đến chỗ cô già góa là nơi gặp gỡ ban đầu, anh quanh quẩn ở gần làng, anh hỏi dò Minh là em Thơ học ở lớp anh một cách kín đáo. Nhưng đều vô ích. Thơ không đến nữa, không thể anh gặp nữa, và linh như không còn lương gì đến anh.

Tâm bấy giờ mới nhận thấy cái mệnh mỏng của sự buồn thương, thấy nỗi đau đớn nhớ tiếc của sự yêu đương và thấy lời nói anh đang để yên ả Thơ hôm nào chính là lời rất thành thực.

Anh nhắc đi nhắc lại :  
« O hay ! thế ra mình đi mà một người con gái Thơ ư ? Một người Thơ mà cũng làm cho mình buồn tủi đến thế được ư ? Vô lý thực. »

Mưa đông tới, vội vàng đem lại tất cả cái lạnh lẽo buồn lẽ ở nơi chỉ có những rừng núi này.

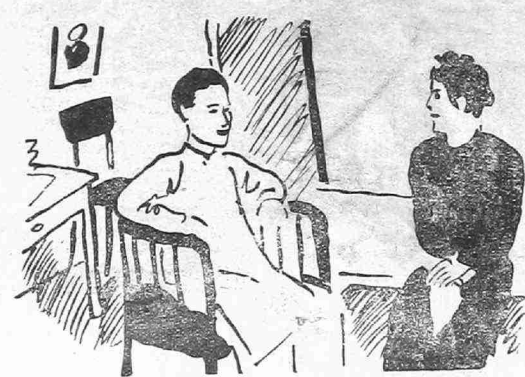
Mưa phùn bay mù mịt dài dằng, phủ kín cả cảnh vật, những ngày u ám phồng lên nhau, ngày này nhắc lại cái màu thâm đậm của ngày kia. Trên mấy quãng đồng nước dài láng sảo giữa những vùng đất trồng cao lương xóm đều im lặng trong mưa và thôn xóm rờ rọi vì rét.

Được một ngày, chủ nhật lạnh giá, Tâm mặc áo ấm mở cửa ra đi. Hôm ấy Tâm mới thấy trong người hơi nhẹ nhàng và mừng rằng anh đã có cách ruộng dưới hình ảnh Thơ vẫn vẫn vương trong tâm tưởng.

Bầu trời không có một lý mây nào. Không khí trong sạch khiến những cây cỏ không sa lực mui đi như mấy ngày mưa. Nhưng gió ấm ấm thổi mạnh trong các rừng cây, siết quai mặt người, và khi lạnh thấm vào tận da thịt. Tâm đi bít tất tay và kéo cổ áo lên bước nhanh trên mặt đường bãi đầu khô ráo, rồi mạnh bạo bước theo phía Đông, Làng. Đến một cái cầu con hai bên gò đồng thành lan can, anh dừng lại tựa vào dầm và lấy thuốc lá ra hút.

Trong khu rừng gần đây có tiếng chặt cây đưa ra. Tâm liền tìm lối đi vào chỗ đó. Giọng nói truyền mũi về của hai người thiếu nữ khua sủa một bụi cây lớn khiến anh vừa ra nửa miệng :

« Tiếng ai như tiếng em em Thơ ?  
Anh nghĩ bụng thế rồi lại đến



vì em thấy anh yêu em : vì em nghĩ rằng những lá cây mùa xuân trên rừng xanh tốt ít lần rơi rụng heo... Ma em được yêu anh cũng chỉ giống như thế thôi...

Anh viện các lý để tỏ lòng yêu dấu không cùng của anh : anh tìm hết lời say đắm để an-ủ Thơ : anh chọn những câu thơ thốt chất chề nhất để chứng thực lòng anh. Nhưng Thơ vẫn thế. Giữa lúc gần gũi anh, hoặc sau cuộc ăn-ăn, hoặc đang lúc tự tình đắm thắm, bỗng nhiên không vì sao cả, Thơ sinh ra ù-rũ, que xuống với anh khóc, và bít chặt lấy anh một cách đau đớn van lơn.

Tâm trước con cho đó là một cách ương nện, mở lối sức dòng của những lâm long gian tình cảm, ủy-mỉ và mơ hồ. Nhưng sau anh cũng phải lấy làm lạ. Một hôm, anh vuốt tóc Thơ mà nói :  
— Liệu Thơ ợ, anh hiểu tại sao em buồn rồi ợ.

Thơ đương mặt yên lặng hỏi Tâm. Anh nói tiếp :

— Anh chắc là Thơ không muốn anh yêu Thơ như thế này mãi, Thơ muốn cho anh kết duyên với em lâu dài...

« Nghĩa là... nghĩa là anh cũng muốn thế... Anh ở đây vắng vẻ một mình, quê quán anh, anh

nhắc lên khóc mấy tiếng, ngồi thủng đậy, vùi vùi, sự hãi, đời lương mạc đã rồi không để cho Tâm kịp hiểu, có tu vung chạy ra ngoài.

« Long một người con gái Thơ mà phục tạp đến thế kia ư ? » Tâm vẫn tự hỏi câu đó trong khi chờ đợi Thơ đến để hỏi lại cho rõ ràng. Anh đã nhất định tìm hiểu cho



bằng được, nhất định không để cho Thơ còn có những cử chỉ lạ lùng như thế nữa, và bắt đầu thấy quyết tâm, thấy yêu chân thực, và thấy lòng trong trãi vì cũng bằng Thơ.

được lên.

Thì quả thấy Thor đang ngồi trên một cái cây lớn mới bị chặt đổ, bên một đồng lúa bậc cao và dang vira khều lửa cho cháy to thêm, vừa nói truyện với người bạn gái đang chặt một cành cây.

Mặt Thor bên ánh lửa trông hồng hào, đẹp một cách tươi lắn. Tâm đứng lặng, mắt bao bọc lấy tâm thần yêu quý ấy, lòng hồi hộp như trước một nhan sắc mới gặp gỡ lần đầu.

Anh đứng ở một chỗ khuất đến



hơn nếm phật, không dám cử động mạnh, hình như sợ rằng Thor sẽ bịến đi. Rồi anh rón rén bước lại gần, nhăm lăm một câu gì để nói cho khỏi một ngót.

Đồng một tiếng cánh cây gãy rắc dưới chân anh.

Thor quay lại, nhận ra anh, liền kêu lên một tiếng rồi vùng chạy.

Có lẽ qua những văng cây có gãy lên chẳng chút, nên chàng như một cái bóng và bỏ anh một quãng xa. Tâm có hể sức đuổi theo. Ra khỏi khu rừng, đến một nơi thung lũng phẳng và rộng thì anh thấy người con gái chạy rẽ về một lối tắt rồi sau cùng nhọc quá làm mình lên một đồng rơm phơi khô. Tâm chạy ngay lại đó, thì người con gái ngồi đấy, buộc lại cái khăn sô, nhìn anh bằng đôi mắt van lơn.

— Sao ông rừ theo đuổi em mãi thế? Ông lun em làm gì nữa. Đó là còn có duyên gì nữa đâu?

— Trời ơi, sao Thor lại nói thế?

— Thưa đây, ông à. Ông quên em đi là hơn. Bỏ vì sô em chỉ biết được ông đến thế thôi.

— Mà tại sao lại là lòng thế, Thor?

Người con gái quay mặt đi, không nói. Anh cúi chào lấy hai tay có, giọng tha thiết:

— Sao em nữ te von anh thế? Em không biết rằng văng em, anh khổ, anh buồn biết chừng nào?

— Em không biết bao lâu nay anh chỉ tìm em, anh chỉ mong gặp em, mà em thì...

— Không, em biết làm chứ. Em biết ông vẫn ra chỗ cối gạo là chỗ

ta gặp nhau hồi nọ, vì lúc ông ra đây, em cũng có ở đây, nhưng em không muốn ông trông thấy em thôi.

— Mà tại sao thế, hờ Thor?

— Tại... là không thể gặp nhau được nữa.

Đáp lời lời can vãn của Tâm, cô Thor chỉ yên lặng rưng rưng nước mắt. Anh không hiểu và cũng không biết nên làm gì. Những câu nồng nàn của anh xem ra cũng không thể yên ủi được người thiếu nữ.



Sau cùng, gỡ tay ra có nói: — Thôi, ông về đi. Rồi chiều nay em sẽ đến nhà ông... Vàng, ông về đi, đừng đứng ở đây...

Tâm chực kéo cổ vào lòng, nhưng có lúc đầu:

— Không! ông đừng hỏi gì em nữa.

Cả buổi chiều quá lạnh ấy, sự chờ đợi đã làm lòng Tâm ấm áp hẳn lên.

Anh thấp đến trong như được ngót nửa giờ thì Thor vui vẻ bước vào, ăn mặc gọn gàng và sớm đáng hơn mọi bản. Thor ngỏm ngoãn để cho anh vuốt ve, rồi nói:

— Anh à, tại sao anh yêu em quá thế. Anh coi em như một người bạn gái lương cô được không. Chúng ta thân yêu nhau.

một ít lâu rồi ngay kia là xa nhau, là đứng yêu nhau nữa. Như thế có hơn không? Em thấy anh yêu

em nhiều... em sợ lắm.

Tâm hỏi sao Thor lại sợ kỳ quái thế, thì cô ta chỉ lắc đầu mỉm cười. Nhưng ngoài sự lạ lùng ấy ra thì Thor vẫn tỏ ra mình đã yếm đủ đàng, và đối với người bạn trai, có một lòng chân thực trong sự an ái, Sau cùng, có rì tại Tâm nói như nò:

— Anh yêu em thực lòng nhé.

Vi em chỉ gặp anh được lần này nửa thôi... Không, anh đừng hỏi em... anh cứ yêu em thôi. Đêm hôm xưa, em thấy anh nói anh muốn lấy em, em biết anh đối với em đã có tình nặng lắm... cho nên em khổ. Em chỉ muốn hề lúc nào em không gần anh thì anh quên em ngay. Chúng ta đứng thế thôi gì với nhau, tình thoảng em lui đến với anh để được nghe anh nói những câu em rất thích nghe... Duyên ta, em chỉ muốn có thế thôi... Nhưng anh lại muốn lấy em làm vợ! Anh yêu em quá chi làm cho em thêm tủi, vì bây giờ... ví dụ lâu... (Thor ngẹn ngào nói càng nhỏ) vì đã lâu... em đã có chồng rồi...

Lúc ấy Tâm mới lĩnh ngộ ra. Anh cảm động vô cùng. Anh hiểu sự yêu đương trong lòng người con gái Thor lắm. Đó là sự khao khát những lời ngọt ngào, đẹp đẽ, những cái vuốt ve êm dịu, những tình từ yên lặng và những tiếng

thở dài thắm thía nồng nàn... Bao nhiêu điều đó, một người con gái Thor không thấy trong đời sống mộc mạc với chồng, và phải đi tìm trong những lúc gặp gỡ tình cờ ở các chốn hội hè, hoặc ở những cuộc tình duyên thầm kín. Tình lãng mạn hồn nhiên là bản tính của người đàn bà Thor khi còn xuân sắc. Tâm thấy nó thực thà, ngây thơ và có những thì vị man mác như cảnh đẹp của núi rừng...

Tâm mỉm cười theo đuổi ý nghĩ riêng và ôm người thiếu nữ trong cánh tay, làm bảm nói tiếng Pháp:

— Ô, con chim xanh bé nhỏ của lòng tôi... Tôi yêu cái làm hồn rất chất phác, nhưng rất van ve của em. Tôi ghen em hết sức...

Hai mắt của Thor tròn xoe đen luy, nhìn Tâm ngạc nhiên, ra ý hỏi:

— Anh nói cái gì thế, anh Tâm?

Thế-Lữ và Ngọc-Điểm

# A N H

## A

NH Cũ chỉ là một bạn học cùng lớp với chúng tôi.

Nhưng nếu anh

anh gọi chúng tôi là anh Kiên, anh An, hoặc chỉ sách vở: Hãnh, Lợi, Tường... trái lại, gọi anh, chúng tôi phải tôn anh là cụ, « cụ Cũ ». Chính anh, thông những anh không ưa, anh còn ghê ngon, ghê ngọt những kẻ — anh cho là tình nghịch — đã nâng anh lên cái độ vị qua cao ấy. Khốn nỗi anh Cũ, tuy cùng loại với chúng tôi về đường học lại quá chênh lệch với chúng tôi về đường tuổi (chúng tôi ra đời sau anh ít nhất là mười lăm năm) thì bảo chúng tôi gọi anh bằng « anh » sao được? Mọi đời khi, chiều anh, chúng tôi cũng cố làm cho anh trẻ lại bằng tiếng gọi « anh ». Song tiếng anh, ở miêng chúng tôi thốt ra những khi đó, nó rự-re, e-lẻ, lũng lũng lảm. Anh Cũ, anh Cũ... dù nhắc đi nhắc lại tram, ngàn lần, chúng tôi vẫn thấy hai tiếng ấy khó nghe quá, không thể quen tai được.

Ngay nay, trước khi thuật câu truyện này, tôi đã nghĩ mấy đêm dài để tìm một tiếng, khác tiếng « anh », có thể chỉ được người « anh hùng » của tôi. Tôi đã mài thì giờ, mất ngủ, phí công. Sự nghe của tiếng ta, hay, đúng hơn, sự xưng hô kiểu cách của ta, bắt buộc tôi phải dùng tiếng « anh » vậy. Tôi mong rằng truyện tôi viết đây, có ngày, sẽ được ở dưới mặt bàn tôi. Nó sẽ làm cho anh sống lại, trong chốc lát, một quãng đời đã qua, và tự thấy mình trẻ lại. Nhưng mờ... anh... Cũ à, nó vẫn làm sao ấy. Chúng ta xa nhau đã hơn mười năm rồi mà, từ này đến giờ, mỗi khi viết đến chữ « anh », người bút tôi cứ ngập ngừng.

Hồi ấy, hồi mà học trò trường thuốc còn có vẻ là những « quan học-trò » bởi cái bài nga chơi tại bên ngực (các ông hầu bỏ ra làm quan Huyền, quan Phủ có bài ngà thì các ông hầu bỏ quan... Lang thuốc cũng đã đời cho được đầu bẻ ngoài ấy). Hồi mà « nhà nước », gọi các ông thầy thuốc đồ ở trường thuốc Hà-nội ra, còn dùng hai chữ pháp: medecins indigènes nghĩa là thầy thuốc bản xứ (sau này, cho rằng chữ indigène có ý khinh bỉ, các ông đã xin đổi ra « auxiliare » (phụ). Thiết tưởng, là thầy-thuốc bản xứ đi đến thầy thuốc phụ giá trị của các ông vẫn không thêm chút nào, nhưng tránh được tiếng « indigène » là các ông há. Cách mấy năm

GIẤ MỐI ĐÓI TU :

3<sup>50</sup> TRỞ LÊN



Giấy kiểu mới mùa bức 1936 bằng vải thông hơi đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải thường — Có trước nhất ở Đông-dương tại hiệu

**VAN-TOAN**

95 - PHỐ HÀNG ĐÀO - HANOI

Có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và rất mát chửa đau có. Có catalogues gửi đi các tỉnh



# « CỤ » TRÍ

đây, tôi không hiểu vì lẽ gì chữ *auxiliaire* đã biến thành chữ *indochinois* và các ông thầy thuốc phụ, bây giờ, lại là các ông thầy thuốc Đông-dương, hay, theo các báo, các ông « Đông-dương-y sĩ ».

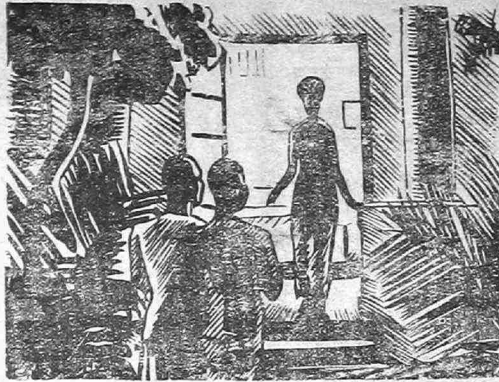
Ấy là chưa kể một cái tên nữa, oanh liệt hùng tráng « Quan ba đốc-lữ » của dân quê đặt cho các ông, tuy mắt họ không lừng lờng thấy « tay các ông có ba lon bao giờ và tay, không kheo như những ông thầy trong bộ áo cô đưng, quần vải voai, các ông không chịu để lộ ra ngoài một chút gì là về như bình hết. Nghề thầy thuốc của chúng tôi thực đã nhiều phen cách mệnh !

Hồi ấy, số thầy thuốc ra trường còn ít và sự cần thầy thuốc trong xứ lại nhiều. Học trò, vì thế, có người mới học hết năm thứ ba đã bị bổ đi làm trong ít lâu rồi lại trở về trường học cho hết hạn bốn năm để thi ra. Anh Cự là một trong số học trò bị bổ ấy. Nhưng, nếu các anh em khác đi làm, kế nữa, ba tháng, kể một năm lại về trường ngay, anh, anh đã kéo dài cái đời thầy thuốc non của anh, trong những chín năm giống gia ở một mỏ kìa. Và, tôi gì ? Vì về nhà trường để mà một trên những trang sách to bằng nửa cái liếp, để khấn nếm đứng đọc bài trước những ông giáo nghiêm khắc, chỉ chực những phạt, sao bằng ở tại sống cái đời ông quan ba đốc-lữ của phu mỏ, cái đời an nhàn, khoáng đạt, mình là chủ của mình, không con có những tiếng chuông ào-nào nổ chia ngày của mình ra từng đoạn khó khăn, buồn tẻ.

Nhưng... nhưng, đời người phải đầu lúc nào cũng đó, và sự làm ơn của ta phải đầu lúc nào cũng dễ dàng như anh Cự đã tưởng ? Số học trò ra trường một ngày một đông. Sự cần dùng thầy thuốc đã có thể thỏa mãn không cần đến cách bỏ non kìa. Bây giờ người ta bắt buộc phải nghĩ đến anh Cự và cái giấc ngủ êm đềm đã quá dài của anh.

Một hôm, người ta đánh thức anh dậy. Người ta cho anh hay rằng : nếu anh cứ ở lý trong mỏ anh thì, không bằng cấp, anh chỉ có thể trở « lên » — hay trở xuống — một « viên » kỹ nhỏ thuốc. Thông thấy bước nhảy từ cao xuống thấp người ta nita tả cho anh có đầy nguy hiểm, anh giới mình đánh thốt một cái, anh sợ hãi rồi, lẳng-lẽ, buồn thiu, anh ra về, lột lon trả lại cho phu mỏ.

Ở thời nào cũng thế, ở miền gọi là *con-minh* hoặc *it* hoặc nhiều nơi cũng vậy, có một điều rất lạ vô lý mà người ta không hề nghĩ



đôi đi bao giờ. Điều đó là sự dụng bâng-cấp. Ông có thể là một ông thầy, ông có thể có thừa tài sức để làm một nghề. Nhưng nếu làm

nghề đó, ông không có bằng-cấp thì mức đầu tư sức của ông, ông cũng vẫn chừa đủ lại. Thực vậy, ai còn xứng-dang hơn anh Cự ở làm một ông thầy thuốc ? Trong chín năm anh đã nghe, đã nắn đỡ người ốm, anh đã bước thuốc, cho thuốc, liêm thuốc, đã uy, đã cắt, con gì nữa ? Trong chín năm, anh đã là một ông thầy thuốc mới

phải là anh về, bắt anh học, bắt anh thì lấy bằng cấp để, một khi anh đã đạt được mảnh bằng, người ta lại mới anh trở lại mỏ mà nghề mà nắn, mà gõ, mà búa, mà tiêm những phu mỏ của anh. Đầu tiên cho anh Cự nĩa là sau khi anh đã trở về trường, anh lại phải học lại năm thứ ba mà trước kia anh đã gần qua được. Lại sửa thêm cho anh hơn nữa vì khi anh đã học hết năm thứ ba lần này, anh lại phải « đúp » năm thứ ba vì anh trước kỳ thi lên lớp. Rồi anh lại đúp một năm thứ tư vì anh trước kỳ thi ra.

Các bạn thử làm cái tình công con : ba năm anh học trước kia, chín năm anh đi làm non với bốn năm anh học sau này, các bạn sẽ tưởng-tượng để đang một cảnh nó hiện ra khi chúng tôi đã vượt kịp anh đến năm thứ tư. Một con phương-hoàng lạc vào giữa một đàn gà con. Các bạn thử nhìn tôi nói phương-hoàng đây là lấy giá trị về sự lớn của tuổi.

Nhưng phương-hoàng Cự lại không chịu nhận mình là phương hoàng, nghĩa là như tôi đã nói, anh không thích các bạn gọi anh là « cụ ». Nhất là khi anh biết chắc chắn rằng, sau lưng anh và nói đến anh, người ta còn dùng một tiếng « không lam cho tiếng cụ thêm rõ nghĩa : « Cự già ». Có lẽ, nếu hai tiếng khờ sơ ấy không lọt vào tai anh, lòng ác cảm của anh đối với tiếng cụ cũng không đến nỗi quá-quá lắm. Chính chúng tôi, hoặc đưa nhau, hoặc quer nhau, không được thân lắm, một đôi khi, cũng lấy tiếng cụ mà tôn nhau. Nào chúng tôi có thấy chữ ấy đáng ghét đâu ?

Lòng ác cảm của anh, ta đã biết là có, ta cũng nên coi chừng. Gặp lúc anh vui vẻ, tiếng cụ ban dùng để gọi anh sẽ được một câu trả lời oán trách một chút thôi. Anh sẽ bắt chước giọng miền Nam, tay anh vỗ vai bạn « Cha ! tại đồng giới là và, nhếch một bên miệng, anh sẽ để bạn trông thấy một nụ cười nửa miệng rất là linh-tử. Nhưng gặp lúc anh đang « cáu », những tiếng anh trả lời bạn sẽ khác và ít nhất người ta có thể nói được là nó không nhã-nhàn. Nguy-hiểm hơn hết, nếu bạn rơi vào lúc anh đang có một mối nghĩ trong óc. Tôi còn nhớ một hôm gặp anh ở trường ra, hai tay vắt sau lưng, đầu cúi xuống, mắt anh không nhìn đường. Máy tiếng « Cự Cự đi đâu đây ? » của tôi làm anh giật mình. Rồi tôi; sống sót viết bao khi tôi được nghe câu trả lời của anh mà chắc anh cho là có nghĩa sâu xa lắm « A, tôi định ra chơi ngoài ấy đây, ông bà có nhà không ? »

(Còn nữa)  
N. X.

## NHỮNG CỬA HÀNG I. D. E. O.

### LÀ CỬA HÀNG ĐẸP NHẤT

Nhân dịp khai trường  
Bán hạ giá một thứ  
cần dùng cho học trò

RA VÀO TỰ DO

## VIỄN-DÔNG AN-DU'ÔNG

Bán sách, vở, giấy, bút  
HAIPHONG — Rue Paul Bert — HANOI

L'EXTRÊME-ORIENT CAPITALISATION

Viên - đông - lập - bản

Công ty và thành lập vốn 1.000.000 franc-tung, một phần tư đã góp rồi  
 Công ty hành-dong (đơn) chỉ-đu ngày 12 tháng tư năm 1906  
 Đăng ký Hanoi số 419  
 Môn tiền-lưu-trử (Tiền) 724.480,92 để hoàn vốn lại  
 từ ngày 31 Decembre 1905 cho người đã góp

Sáng lập nên bởi hội SEQUANAISE LẬP BẢN

Ở số 4 đường Jules Lefebvre, Paris.  
 Hội lập bản to nhất hoàn cầu

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DANH TIỀN

Tổng-cục ở HANOI số 32, Phố Paul Bert. Giấy số 802  
 số Quânlý ở SAIGON số 68, đường Charner. Giấy số 21.205

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng Novembre 1936

Mở ngày thứ bảy, 28 NOVEMBRE 1936 tại chín g ý sáng  
 tại sự Quânlý ở số 68, đường Khải-Lâm, Saigon do ông Michel M.Y. Tri-phi  
 và chú hào CROIX D'INDOCHINE ở Saigon chỉ-huy: ông EY-OL, Nguyễn-chủ  
 và ông NGUYEN-VAN-HAY, Tri-huyền-đầu ở Saigon, dự-đạo.

Những số trúng	Danh sách các người trúng số	Số tiền hoàn
<b>TARIF A</b>		
Những số đã quay ở hình số 27: 334		
334 M. LE VAN NGHIEU, Giáo-học ở Tonan (phiên 1.000\$).		1.000\$00
<b>Tarifen</b>		
<b>Lần mở thứ nhất: hoàn vốn bội phần</b>		
Những số đã quay ở hình số 27: 253-12-406		
17 268 M. DUC VAN THUC, thi-sĩ ở Phanrang (phiên 500\$)		2.500\$00
42 466 Phan này không được hoàn lại vì tiền tháng không góp.		
<b>Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn</b>		
Những số đã quay ở hình số 27: 492-507-933-1810-201-26-5-17-0-2962-2537-2810-935-1880-47-2174-3503-5740-1784-14-1-19.		
10.310 R. LE HAI CHU, Thư-nghiên-mở ở Campia Mines		200.00
38.047 M. PHU TH. 87 TRAI, Ban-đôn ở phố Ông-An, Falloz		200.00
50.784 M. HUONG L. AN, Hạng-cáo-lưu ở Bonre		500.00
52.144 B. PHUNG TH. DAT, ở nhà ông Chai, Đức-tho, Matinh		200.00
54.179 M. PHAN AWAN, ở Tân-giới, An-đương, Chaudoc		200.00
<b>Lần mở thứ ba: khối phải góp tiền tháng</b>		
Những người an-tên sau này trúng số được tính phần tiền ở 1/4 giá trị của số trúng số, có thể bán lại ngay theo giá trị của số trúng số.		
Những số đã quay ở hình số 27: 2067-503-611-414-290-1346-41-284-2759-331-36-1346-4124-145-2071-249-2740-145-1-9.		
3 344 M. PHAN VAN NHIEU, 159, rue Mac Mahon, Saigon	500\$	286\$50
19 346 N. LE VAN HIEU, làm hàng Desroziers ở Caennah.	200	169.75
20 345 B. NGUYEN TH. THAM, ở ruelle Matot ở Hải-phong	200	111.00
29 028 M. XEO DUC MY, làm ruộng ở xã Vinh Luan, Nghệ-an	200	169.50
35 243 M. LA DI, ở đường Lanzae, Cholon	200	102.80
50 740 M. LE TH. PHU, ở nhà ông Đàng, Lạc-sử, Thudaumot	200	161.50
51 345 M. LA DI, ở phố Hải-phong	200	101.50
54 159 M. O. VAN KHUO, làm hàng, Chaudoc	200	100.25
Những kỳ xổ số sau định vào ngày 6 Decembre 1936 tại 9 giờ sáng tại sự Trung-Cục ở số 32, phố Trảng-Lớn, HANOI		
Mỗi lần hoàn vốn bội phần về công xã số tháng Decembre 1936 phải có:		
5.000\$00 cho những phiếu 1.000\$ số 1	500	
2.500.00	500	
1.000.00	200	

Chắc là người muốn có được một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ.  
 Người cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tát.

Vậy người nên mua ngay thứ vé tiết-kiệm mới của bản-hội

«Tître A».

Được dự chia tiền lợi.

Người chủ vé gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm, tùy theo ý muốn, mà có thể lãnh ngay số vốn ra nếu về mình trúng trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cũng hoãn đến hết hạn vé.

Ví dụ: Một số vốn có bảo đảm

Góp mỗi tháng	ít nhất là:
30\$00	Đề gầy
20\$00	
10\$00	
5\$00	
2\$50	
1\$00	

12.000\$  
8.000\$  
4.000\$  
2.000\$  
1.000\$  
400\$

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ vé còn được hưởng thêm tiền lợi, càng ngày càng tăng lên.

(1) Chỉ thu được là phần lợi thêm 18% của số vốn từ 15 năm sau tiền tháng hạch phân.

Hội cần nhiều người đại-ly có đảm-bảo chắc chắn

Sách mới xuất-bản và

3 thứ sách đã in trọn bộ

Thập-Bát Thiên Lâm Đại-Kiểm-hiệp — Là bộ Kiểm-hiệp hay nhất, không huyên-hoặc, dựa căn-cứ về khoa-học tiến-tại. Có đủ hình vẽ để dạy các môn võ và binh-khí cũng các thuật phi-hành, luyện kiếm, cách chế-trạo mìn-hòn v.v. Do Sơn-Nhân dịch thuật đã có số 3 (số 1 giá đặc-biệt 1 xu — 16 trang lớn).

3 thứ sách đã in trọn bộ (không bán lẻ nữa) 1) Hai bà họ Trưng đánh giặc — Chuyên lãm-ly, hùng-tráng vô cùng, có 24 hình vẽ, dày 380 trang lớn, bìa đẹp. Tỉe-Siêu soạn. Giá 0p.80.

2) Vua bà Triệu-ân đánh Tàu — Chuyên hay nói khôn-siết, có 14 hình vẽ, dày 224 trang lớn, bìa đẹp. Giá 0p.50 (Tỉe-Siêu soạn).

3) Lợn võ-hiệp đứ chầy chừa — Hàng-liên — Là bộ võ-hiệp dữ nổi-tiếng là «luyện hay!» Dày 800 trang lớn, bìa đẹp. Giá 1p.50. Có nhiều tranh vẽ (Trúc Khê dịch)

Mua bán, mua lẻ thư, mua đứt để cho nhà xuất-bản như sau đây:

Nhật-Nam-Thuận 102, Hàng-Gai Hanoi

Hội Vạn-quốc Tiết-kiệm

HỘI TỰ BÀN CHIỀU THEO NGHỊ ĐỊNH NGÀY 12 THÁNG TƯ NĂM 1916

Vốn của hội đã đóng tất cả là: 1 triệu hương bạc và 8 triệu quan tiền pháp.

Hội Quán  
 7, Avenue Edouard VII SHANGHAI  
 Số tiền dự trả tới ngày 31 Decembre 1935: 2.022.045p.37

Quân-ly cũ ĐÔNG-PHÁP  
 26, Chaigneau SAIGON  
 Tiền cho vay trong cõi Đông-Pháp để báo  
 đảm số tiền đóng vào hội kể trên: 2.124.258p.73

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM mở ngày 28 Novembre 1936

Chỉ ngành  
 26, đường Chaigneau Saigon

8 ter đường Trảng-Thi Hanoi

Chủ tọa: Ông TRAN-LAP-QU' hội-trưởng Thương Mai Cholon

Đur kiến: Các ông HAAZ và NGUYEN-TAN-HINH

số PHIẾU	NGƯỜI CHỦ PHIẾU	VỐN PHIẾU
<b>Cách thức số 2 — Bộ số 009</b>		
669	Ông Morand ở Paris	1000p00
<b>Cách thức số 3 — Bộ số 1214</b>		
1374	Phiếu số 250p00 nghỉ giả hạn	
<b>Cách thức số 2 — Xổ số chia tiền lợi: 257p03</b>		
1314	Ông Georges Lebour Thu-Y ở Huế	257p02
<b>Cách thức số 5 — Xổ số hoàn vốn gấp bội</b>		
11062b	Ông Đào-ngọc-Tho ở Sơn-Dinh Chu-Lach (phiên 200p00)	1000p00
11062a	Phiếu đã hủy bỏ	
<b>Xổ số hoàn nguyên vốn — Bộ số 1979</b>		
28903	Bà Henri Berton 13 đường Bialan Hanoi (phiếu tất góp)	1510p00
1449a	Ông Chhoyoucheang liên Thuận-Trần ở Takenau	500.00
9739a	Bà Tran-thi-Tham ở nhà ông Tran-Chau buôn bán ở Donghoi	200.00
2423a	Ông Hua-thu-Kiec 130 bên Jonques ở Cholon	200.00
19222b	Ông Dai-Si-Dan ở làng Hòa-Chung, Quảng-Xương Thanh-Hoa	200.00
Phiếu số 2145b đóng tiền trễ quá một tháng, nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số trên đây		
<b>Xổ số miễn góp - Bộ số 426 đã xổ trúng ra</b>		
1640a	Ông Hào-vào-Dào Thu bạc ở Vĩnh-Lung	279.50
11851b	Ông Tran-vân-Phu nhà thương Thuộc-địa ở Hải-phong	283.50
1642a	Ông Phạm-hoang-Ky ông Văn-Phủ huyện Cẩm-Khê Phatko	110.60
28304a	Có Phạm-thi-Hoài 96 phố Grand'Rue Thanh-Hoa	100.50
5105b	Ông Bez bên Commerce ở Saigon	104.00
Những phiếu số 99662, 285178, 280836, 53411b, 7028b, đóng tiền trễ quá một tháng nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số trên đây		

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu cách thức số 5 về tháng Decembre 1936 đã định là: 5.000p00

Và mở vào ngày 28 Decembre 1936 tại Hội Chính Saigon số nhà 26, đường Chaigneau



# LỜI RAO

Bản-hiệu kinh trình đề công-chúng hay rằng đến ngày  
**31 Décembre 1936**  
 bản-hiệu sẽ mãn hạn hợp đồng về sự phát hành thuốc

## ĐẠI-BỘ CỬU-LONG-HOÀN

của y-sỹ **TRẦN-MẠNH-TRÁT**

Nghe đầu đến 1<sup>er</sup> Janvier 1937 sẽ có một công-ty và một vài nhà thuốc Khách ở Saigon sẽ đứng lên đấu giá cao dành độc-quyền phát-hành với bản-hiệu.

Nhưng hiện nay số thuốc **CỬU-LONG-HOÀN** của bản-hiệu còn lại như sau này:

5.000 hộp thứ 10 hoàn giá 5\$50 là 27.500\$00  
 7.000 hộp thứ 4 hoàn giá 2,20 là 15.400,00  
 8.000 hộp thứ 2 hoàn giá 1,10 là 8.800,40  
 Cộng... .. 51.700\$00

Bản-hiệu cần bán tất cả để hủy hợp-đồng và thanh-toán với ông **TRẦN-MẠNH-TRÁT**. Vậy như ai muốn mua bao tất một lần để bán sanh lời thì xin gởi thư đầu giá. Bản-hiệu ra giá là 12.000\$00, ai trả cao hơn hết sẽ được.

Nếu không có ai mua bao thì bản-hiệu bán từ 20 hộp cho người nào muốn mua buôn hoặc mua để nống.

Giá nhất định như sau đây:

Cứ 20 hộp thứ 10 hoàn 40\$00  
 Cứ 20 hộp thứ 4 hoàn 16,00  
 Cứ 20 hộp thứ 2 hoàn 8,00

Tiền cước bản-hiệu chịu. Xin viết thư cho Tổng-cục Cholon hoặc Hanoi, còn các Phán-cục không có bản, chỉ được lấy commande giùm mà thôi.

## Nhà thuốc VÕ-DÌNH-DẪN

319-323, Rue des Marins, CHOLON  
 13, Rue des Cantonnais, HANOI

T. B. — Những thư nào gửi trễ nếu hết thuốc hoặc có người mua bao rồi thì chúng tôi xin miễn trả lời.

Imp, T. B. T. V. Hanoi

TRƯỚC ĐÂY  
 MỘT THÁNG  
 NGƯỜI TA  
 BÀO TÔI LÀ  
 DA CỐC



Bây giờ da-dề tôi  
 rất mịn màng  
 mềm mại

Có hàng nghìn phụ-nữ trước kia nước da rất là xấu sa mà chỉ theo cách dân tiểu này trong có 15 hôm mà đã được nước da sáng sủa và mềm mại. Bà lao lâu nay những nhà chuyên môn nghiên cứu và đã để khuyến nên lấy dầu olive chế riêng hòa với kem mà làm cho da được chống tréo những thứ ấy hiện bây giờ chúng Crème Tokalon màu trắng (không nhờn) có cả chất ấy ăn vào lỗ chân lông làm tan những bụi bám cấu sâu vào ở trong lỗ chân lông mà sa-phụng với nước không thể nào rửa sạch được. Những tàn-nhang cũng mất. Crème Tokalon màu trắng có những chất bổ làm những lỗ chân lông nhỏ lại, da dễ được tươi, sáng sủa và mịn màng. Dùng thứ Crème Tokalon màu trắng sẽ được kết quả mỹ mãn, nếu không sẽ giả lại tiêu.

ĐẠI-LÝ:

F. Maron A. Rochat & C<sup>ie</sup>  
 45-47, Bd. Gambetta, HANOI

## BỆNH TÊ RẤT NGUY HIỂM!

Thuốc Bô huyết phòng tê được hầu hết mọi người cảm ơn!

Độc cổ kim thứ được và số sanh những sự kinh nghiệm khảo cứu của chúng tôi, thì nhất định những người mắc bệnh Tê, thấp mưới người hư mất cả mưới. Mau đi bư lại uống những thuốc có nhiều vị nặng như: *đinh hương, hồi hương, quế chi, long não, khương hoạt, độc hoạt, hoàng đàn...* thì bệnh không thể nào khỏi được, mà còn nặng thêm. Nhiều người không biết làm thuốc, nói tràn đi là gia truyền là thánh dược. Ở 1 đã biết bao nhiêu bệnh nhân uống nhầm thuốc này ra ôi!

Bởi sự kinh nghiệm và chữa nhiều bệnh Tê thấp, nên chúng tôi phát-mình ra thứ thuốc BÔ HUYẾT PHÒNG TÊ này rất là hoàn toàn mỹ mãn. Ai mà dùng thuốc Bô-huyết phòng tê này thì nhất định không tê nữa.

Công-hiệu của thuốc này:

1. — Những người chân buồn môi chuột rút, các đốt xương đau tê tái, có khi như kiến bò ở bốn chân tay hoặc có mồ hôi lạnh rơi luôn — bởi thấp khi thấm nhập vào các lỗ chân lông mà sinh ra. Uống 1 hộp thuốc này nhất định khỏi hẳn.

2. — Đa thành bệnh Tê: Tê liệt, Tê bì... dùng thuốc này lần với thuốc «Tê Thấp» số 6 giá 0\$50 (đơn phục) thì dù bệnh nặng đến đâu cũng khỏi một cách rất mau chóng.

3. — Đản bà sau khi đẻ, chân lỏng trắng trẻo, gân xương lỏng lẻo, da xám hoặc vàng, kềm ăn, ít ngủ... dùng thuốc này khỏi hết các bệnh, phòng hết được các bệnh về sau như: Tê liệt, Tê bì, ho, phù thũng... và không bao giờ bị bệnh San Hậu nữa.

BÔ HUYẾT PHÒNG TÊ CỦA LÊ-HUY-PHÁCH là một thứ thuốc hay nhất ở xứ này. Hàng nghìn vạn người đã ơn nhờ thuốc này mà khỏi được các bệnh nguy hiểm nói trên. Giá 1 \$50.

## LÊ-HUY-PHÁCH

149, Rue de Coton, 149 — HANOI

Đại-lý các nơi. — Xem bài quảng cáo «lưu giang mai không uống thuốc Lê-huy-Phách nhất định không khỏi» sẽ rõ.

## NGÀY NAY

TÒA-SOẠN VÀ TRI-SỰ:  
 80, Đường Quan-Thánh, 80 — HANOI  
 GIẤY NÓI: số 874

GIÁ BẢO	MỘT NĂM	6 THÁNG
Đông-Đương	3\$80	2\$00
Pháp và thuốc-dịa	4.20	2.50
Ngoại quốc	7.50	4.00
Các công số	6.00	

MUA BẢO KÈ TỪ 1<sup>er</sup> và 15 và PHẢI TRẢ TIỀN  
 TRƯỚC NGÂN PHIẾU XIN GỬI VỀ ÔNG NGUYỄN  
 TƯỜNG-TAM, 80, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH, HANOI

*Signature*

# CHỈ NÊN HÚT THUỐC LÁ

MỖI GÓI  
0\$05



Các ngài cắt tờ quảng-cáo này mang đến Hãng

BOY-LANDRY

rue paul-bert  
HANOI - HAIPHONG

mua một gói sẽ được giá đặc biệt là:

0\$02